

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



# KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH : KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

Sinh viên: Nguyễn Xuân Huy

HẢI PHÒNG – 2023

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG  
TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH MTV DECHANG**

**KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH : KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Nguyễn Xuân Huy**

**Giáo viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Mai Linh**

**HẢI PHÒNG – 2023**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

**Sinh viên:** Nguyễn Xuân Huy

**Mã SV:** 1912401013

**Lớp:** QT 2301K

**Ngành:** Kế toán - Kiểm toán

**Tên đề tài:** *Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công Ty TNHH  
MTV DECHANG*

# NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

## **1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp**

+ Nghiên cứu lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

+ Mô tả và tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG

+ Đánh giá ưu khuyết điểm cơ bản trong công tác kế toán nói chung cũng như công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG nói riêng, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp giúp đơn vị thực tập làm tốt hơn công tác hạch toán kế toán vốn bằng tiền tại Công ty.

## **2. Các tài liệu, số liệu cần thiết**

Sưu tầm, lựa chọn từ các số liệu tài liệu phục vụ cho việc minh họa công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG

## **3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp**

Tại: Công ty TNHH MTV DECHANG - Thôn Tế Cầu, Xã Hồng Đức, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương.

# CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Họ và tên:** Nguyễn Thị Mai Linh

**Học hàm, học vị:** Thạc sĩ

**Cơ quan công tác:** Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:** Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 27 tháng 03 năm 2023

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 17 tháng 06 năm 2023

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Giảng viên hướng dẫn*

*Nguyễn Xuân Huy*

*ThS. Nguyễn Thị Mai Linh*

*Hải Phòng, ngày tháng năm 2023*

**XÁC NHẬN CỦA KHOA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên: Nguyễn Thị Mai Linh  
Đơn vị công tác: Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng.  
Họ và tên sinh viên: Nguyễn Xuân Huy Chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán  
Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp**

- Chăm chỉ học hỏi, chịu khó sưu tầm số liệu, tài liệu phục vụ cho bài viết.
- Nghiêm túc, có ý thức tốt trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp.
- Luôn thực hiện tốt mọi yêu cầu được giáo viên hướng dẫn giao.
- Đảm bảo đúng tiến độ của đề tài theo thời gian đã quy định.

**2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)**

Kết cấu của khóa luận được tác giả sắp xếp tương đối hợp lý, khoa học bao gồm 3 chương:

Chương 1, tác giả đã hệ thống hóa được những vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

Chương 2, sau khi giới thiệu khái quát về công ty, tác giả đã mô tả và phân tích thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG, có số liệu minh họa cụ thể (năm 2022). Số liệu minh họa từ chứng từ vào các sổ sách kế toán logic và hợp lý.

Chương 3, tác giả đã đánh giá được những ưu, nhược điểm của công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG, trên cơ sở đó tác giả đã đưa ra được một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty. Các giải pháp đưa ra có tính khả thi và tương đối phù hợp với tình hình thực tế tại công ty.

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm .....*

**Giảng viên hướng dẫn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Nguyễn Thị Mai Linh

## MỤC LỤC

<b>LỜI MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA</b> .....	2
1.1. Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	2
1.1.1. Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa .....	2
1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	2
1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	2
1.2. Tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	3
1.2.1. Nguyên tắc kế toán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	3
1.2.1.1. Nguyên tắc kế toán tiền Việt Nam: .....	3
1.2.1.2. Nguyên tắc kế toán ngoại tệ:.....	3
1.2.2. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	4
1.2.2.1. Chứng từ kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp.....	4
1.2.2.2. Tài khoản sử dụng:.....	5
1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	9
1.2.3.1. Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.9	
1.2.3.2. Tài khoản sử dụng:.....	9
1.2.2.3. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	10
1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách công tác vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	13
1.3.1. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	13
1.3.3. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa .....	16
1.3.4. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy trong doanh nghiệp nhỏ và vừa .....	17

<b>CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH MTV DECHANG .....</b>	<b>19</b>
2.1. Khái quát chung về Công ty TNHH MTV DECHANG .....	19
2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty TNHH MTV Dechang.....	19
2.1.1.1. Khái quát chung về công ty.....	19
2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH MTV DECHANG .....	19
2.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV DECHANG .....	20
2.1.2.1. Chức năng của Công ty .....	20
2.1.2.2. Nhiệm vụ của công ty .....	20
2.1.3. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH MTV DECHANG .....	21
2.1.4. Đặc điểm công tác kế toán tại công ty TNHH MTV DECHANG .....	24
2.1.4.1. Đặc điểm mô hình bộ máy kế toán tại Công ty.....	24
2.1.4.2. Hình thức ghi sổ kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG.....	25
2.1.4.3. Các chính sách kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG .....	27
2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DECHANG .....	27
2.2.1.1. Thực trạng công tác kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV DECHANG .....	27
2.2.1.2. Tài khoản kế toán sử dụng .....	29
2.2.1.3. Sổ sách kế toán sử dụng: .....	30
2.2.1.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV DECHANG	30
2.2.2. Thực trạng công tác kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH MTV DECHANG .....	41
2.2.2.1. Chứng từ sử dụng .....	41
2.2.2.2. Tài khoản sử dụng:.....	41
2.2.2.3. Sổ sách kế toán sử dụng: .....	41
2.2.2.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại công ty TNHH MTV Dechang.....	41



2.2.3. Thực trạng công tác kiểm kê quỹ tại Công ty TNHH MTV DECHANG	52
<b>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH MTV DECHANG</b>	<b>54</b>
3.1.1. Những ưu điểm về công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DE CHANG	55
3.1.2. Những hạn chế trong công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DECHANG	56
3.2. Một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DE CHANG	57
3.2.1. Ý kiến thứ nhất: Công ty nên thực hiện thanh toán qua ngân hàng theo quy định	58
3.2.2. Ý kiến thứ 2: Công ty nên thực hiện kiểm kê quỹ định kỳ và đột xuất	59
3.2.3. Ý kiến thứ ba: Công ty nên ứng dụng tin học vào công tác kế toán	62
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>66</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>66</b>

## DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( Tiền Việt Nam ).....	7
Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( ngoại tệ ).....	8
Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu- chi tiền gửi ngân hàng (tiền Việt Nam).....	11
Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (ngoại tệ)......	12
Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung .....	14
Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký-Sổ cái .....	15
Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ .....	16
Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán máy .....	18
Sơ đồ 2.1: sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty TNHH MTV DECHANG .....	21
Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG .....	24
Sơ đồ 2.3: Sơ đồ kế toán theo hình thức sổ Nhật Kí Chung .....	26
Sơ đồ 2.4: Quy trình luân chuyển phiếu thu tại Công ty TNHH MTV Dechang	28
Sơ đồ 2.5: Quy trình luân chuyển phiếu chi tại Công ty TNHH MTV Dechang	29
Sơ đồ 2.6: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV Dechang.....	30
Sơ đồ 2.7: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại công ty TNHH MTV DECHANG .....	42

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Biểu 2.1: Hoá đơn GTGT số 0000069 .....	31
Biểu 2.2: Phiếu thu 05/01 .....	33
Biểu 2.3: HĐ GTGT số 00000191 .....	34
Biểu số 2.4: phiếu chi 23/01 .....	35
Biểu số: 2.5 .....	36
Biểu số: 2.6 .....	37
Biểu 2.7: Sổ Nhật ký chung .....	38
Biểu số 2.8: Sổ quỹ .....	40
Biểu số 2.9: Sổ Cái 111 .....	39
Biểu số 2.10: Sổ quỹ .....	40
Biểu số 2.11: Hoá đơn GTGT số 0000069 .....	44
Biểu 2.12: Giấy báo có ngân hàng số 012 .....	45
Biểu 2.13: Phiếu thu 15/12 .....	47
Biểu 2.14: Giấy báo nợ 012 .....	48
Biểu số 2.15: Hoá đơn GTGT số 0003777 .....	46
Biểu số 2.16: Giấy báo nợ 025 .....	49
Biểu 2.17: Sổ Nhật Ký chung .....	50
Biểu 2.18: Sổ Cái 112 .....	51
Biểu 3.1: Mẫu bảng kiểm kê quỹ .....	60

## LỜI MỞ ĐẦU

Vốn bằng tiền là cơ sở, là tiền đề đầu tiên cho một doanh nghiệp hình thành và tồn tại, là điều kiện cơ bản để doanh nghiệp hoàn thành cũng như thực hiện quá trình sản xuất kinh doanh của mình. Công tác hạch toán vốn bằng tiền cho ta thấy được số vốn bằng tiền hiện có của doanh nghiệp cũng như tình hình biến động, tăng giảm các loại vốn, giúp cho nhà quản trị cũng như nhà quản lí của đơn vị dễ dàng đưa ra các quyết định đúng đắn, các biện pháp sử dụng vốn phù hợp nhằm tiết kiệm tối đa chi phí sử dụng vốn phù hợp nhằm tiết kiệm tối đa chi phí sử dụng vốn để tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Do đó việc tổ chức công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng có một ý nghĩa quan trọng.

Xuất phát từ vấn đề trên và thông qua thời gian thực tập em đã đi sâu vào tìm hiểu và chọn đề tài khoá luận “ Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG”.

Ngoài lời mở đầu và kết luận đề tài khoá luận gồm 3 chương:

*Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa*

*Chương 2: Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV Dechang*

*Chương 3: Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác hạch toán kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV Dechang*

## **CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

### **1.1. Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa**

#### **1.1.1. Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, vốn bằng tiền là một bộ phận của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi tại ngân hàng, kho bạc Nhà nước.

Với tính linh hoạt cao vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí.

Hình thức phân loại vốn bằng tiền :

- Theo hình thức tồn tại, vốn bằng tiền được chia thành: Tiền Việt Nam, ngoại tệ ( là loại giấy bạc không phải do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành nhưng được phép lưu hành trên thị trường Việt Nam)
- Theo trạng thái tồn tại : Vốn bằng tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

#### **1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

- Kế toán tại đơn vị cần phải quản lý vốn bằng tiền một cách chặt chẽ, thường xuyên, kiểm soát các khoản thu chi tiền vì đây là khâu quan trọng có tính quyết định tới mức độ tăng trưởng hay suy thoái của doanh nghiệp, và vì vốn bằng tiền là đối tượng có nhiều khả năng phát sinh rủi ro hơn các loại tài sản khác.
- Kế toán phải cung cấp những tài liệu cần thiết về thu chi vốn bằng tiền đáp ứng yêu cầu quản lý trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### **1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

- Phản ánh chính xác, kịp thời những khoản thu, chi và tình hình tăng giảm thừa thiếu của từng loại vốn bằng tiền.

- Kiểm tra thường xuyên tình hình thực hiện chế độ sử dụng và quản lý vốn bằng tiền, kỷ luật thanh toán, kỉ luật tín dụng. Phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng tham ô và lợi dụng tiền mặt trong kinh doanh.
- Hướng dẫn và kiểm tra lại việc ghi chép của thủ quỹ, kiểm tra thường xuyên đối chiếu số liệu của thủ quỹ với kế toán để đảm bảo tính cân đối thống nhất.
- Tham gia vào công tác kiểm kê quỹ tiền mặt, phản ánh kết quả kiểm kê kịp thời.
- Phản ánh tình hình tăng giảm và số dư tiền gửi ngân hàng hằng ngày, giám đốc việc chấp hành chế độ thanh toán không dùng tiền mặt.

## **1.2. Tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

### **1.2.1. Nguyên tắc kế toán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

#### *1.2.1.1. Nguyên tắc kế toán tiền Việt Nam:*

+ Kế toán phải mở sổ kế toán ghi chép hằng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập tiền Việt Nam và tính ra số tồn tại quỹ và từng tài khoản ở Ngân hàng tại mọi thời điểm để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

+ Các khoản tiền do doanh nghiệp khác và cá nhân ký cược, ký quỹ tại doanh nghiệp được quản lý và hạch toán như tiền của doanh nghiệp.

+ Khi thu, chi phải có phiếu thu – chi và có đủ chữ ký theo quy định của chế độ chứng từ kế toán.

+ Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hằng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

#### *1.2.1.2. Nguyên tắc kế toán ngoại tệ:*

+ Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, kế toán phải quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo nguyên tắc:

- Bên nợ TK 1112 áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế. Riêng trường hợp rút ngoại tệ từ ngân hàng về nhập quỹ tiền mặt thì áp dụng tỷ giá ghi sổ kế toán của TK 1122;

- Bên có TK 1112 áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền.

+ Tại thời điểm lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư ngoại tệ theo tỷ giá giao dịch thực tế.

+ Việc xác định tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế được thực hiện theo quy định tại phần hướng dẫn tài khoản 413 – chênh lệch tỉ giá hối đoái và tài khoản có liên quan.

+ Tại tất cả các thời điểm lập Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư theo nguyên tắc:

- Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch (do doanh nghiệp tự lựa chọn) tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

### ***1.2.2. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Mỗi doanh nghiệp đều có một lượng tiền mặt tại quỹ để phục vụ cho nhu cầu chi tiêu trực tiếp hằng ngày trong sản xuất kinh doanh.

Thông thường tiền mặt giữ tại doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm:

- Giấy bạc ngân hàng Việt Nam
- Các loại ngoại tệ, ngân phiếu,...

#### ***1.2.2.1. Chứng từ kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp***

Các chứng từ được sử dụng trong công tác hạch toán tiền mặt tại quỹ bao gồm:

- Phiếu thu (mẫu số: 01 – TT) gồm 3 liên: Được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền mặt Việt Nam, ngoại tệ đã thu trong kì.

Phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ các nội dung trên phiếu và kí vào phiếu thu, sau đó chuyển cho kế toán trưởng soát xét và giám đốc kí phê duyệt, chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi đã nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực tế nhập quỹ (bằng chữ) vào Phiếu thu trước khi kí và ghi rõ họ tên.

Liên 1: Lưu nơi nhập phiếu.

Liên 2: Thủ quỹ dùng để ghi sổ quỹ và chuyển cho kế toán cùng với chứng từ gốc để vào sổ kế toán.

Liên 3: Giao cho người nộp tiền.

- Phiếu chi (mẫu số: 02 – TT) gồm 3 liên: Được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền đã chi của đơn vị trong kỳ, là căn cứ xác định trách nhiệm vật chất của người nhận tiền.

Phiếu chi được lập thành 3 liên và chỉ sau khi có đủ chữ ký (Ký theo từng liên) của người nhập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền người nhận tiền phải ghi số tiền đã nhận bằng chữ, ký tên và ghi rõ họ tên vào phiếu chi.

Liên 1: Lưu ở nơi nhập phiếu

Liên 2: Thủ quỹ dùng để ghi sổ quỹ và chuyển cho kế toán cùng với chứng từ gốc để vào sổ kế toán.

Liên 3: Giao cho người nhận tiền

- Giấy đề nghị thanh toán (mẫu số: 05 – TT) Dùng trong trường hợp đã chi nhưng chưa được thanh toán hoặc chưa nhận thanh toán tạm ứng để tổng hợp các khoản đã chi kèm theo chứng từ (nếu có) làm thủ tục thanh toán.

- Biên lai thu tiền (mẫu số: 06 – TT): Là giấy biên nhận của đơn vị hoặc cá nhân đã thu tiền hoặc thu séc của người nộp tiền làm căn cứ để lập phiếu thu, nộp tiền vào quỹ đồng thời để người nộp thanh toán với đơn vị nộp tiền.

#### 1.2.2.2. Tài khoản sử dụng:

Tên tài khoản: Tiền mặt

Ký hiệu tài khoản là: 111

\*Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 111 “tiền mặt”

Bên nợ :

- Các khoản tiền mặt, ngoại tệ , nhập quỹ;
- Số tiền mặt ,ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ tại thời điểm báo cáo(trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với đồng Việt Nam);

Bên có:

- Các khoản tiền mặt, ngoại tệ xuất quỹ;
- Số tiền mặt, ngoại tệ thiếu hụt quỹ phát hiện khi kiểm kê;



- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với đồng Việt Nam)

Số dư bên Nợ:

Các khoản tiền mặt, ngoại tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo.

\* TK 111 “Tiền mặt” : Phản ánh số hiện có và tình hình thu, chi, tồn quỹ của các loại tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp. TK 111 bao gồm 2 loại tài khoản cấp 2:

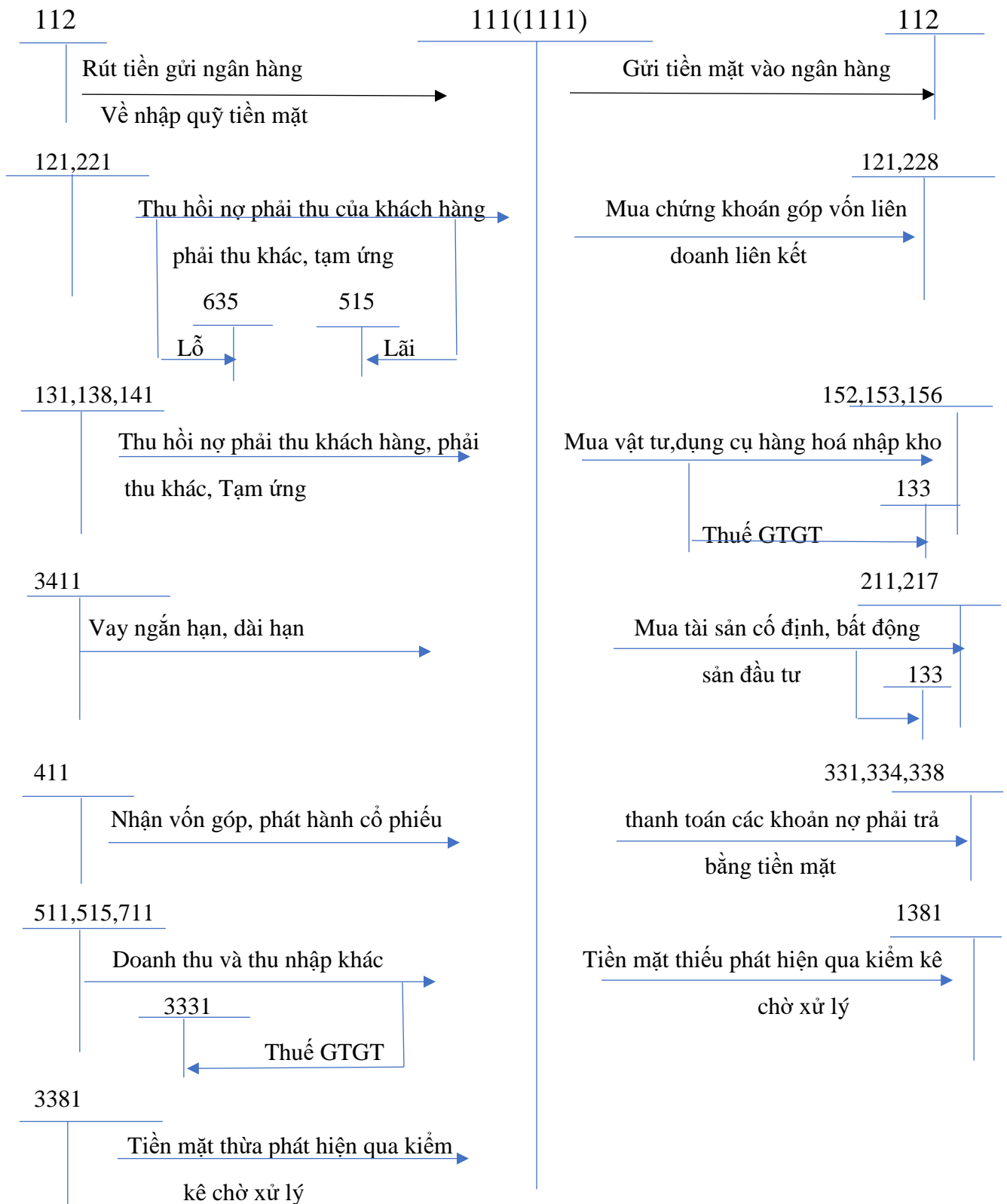
- TK 1111 – Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

- TK 1112 – Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng Việt Nam.

#### *1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp nhỏ và vừa*

##### a) Kế toán tổng hợp Thu – Chi tiền mặt Việt Nam đồng

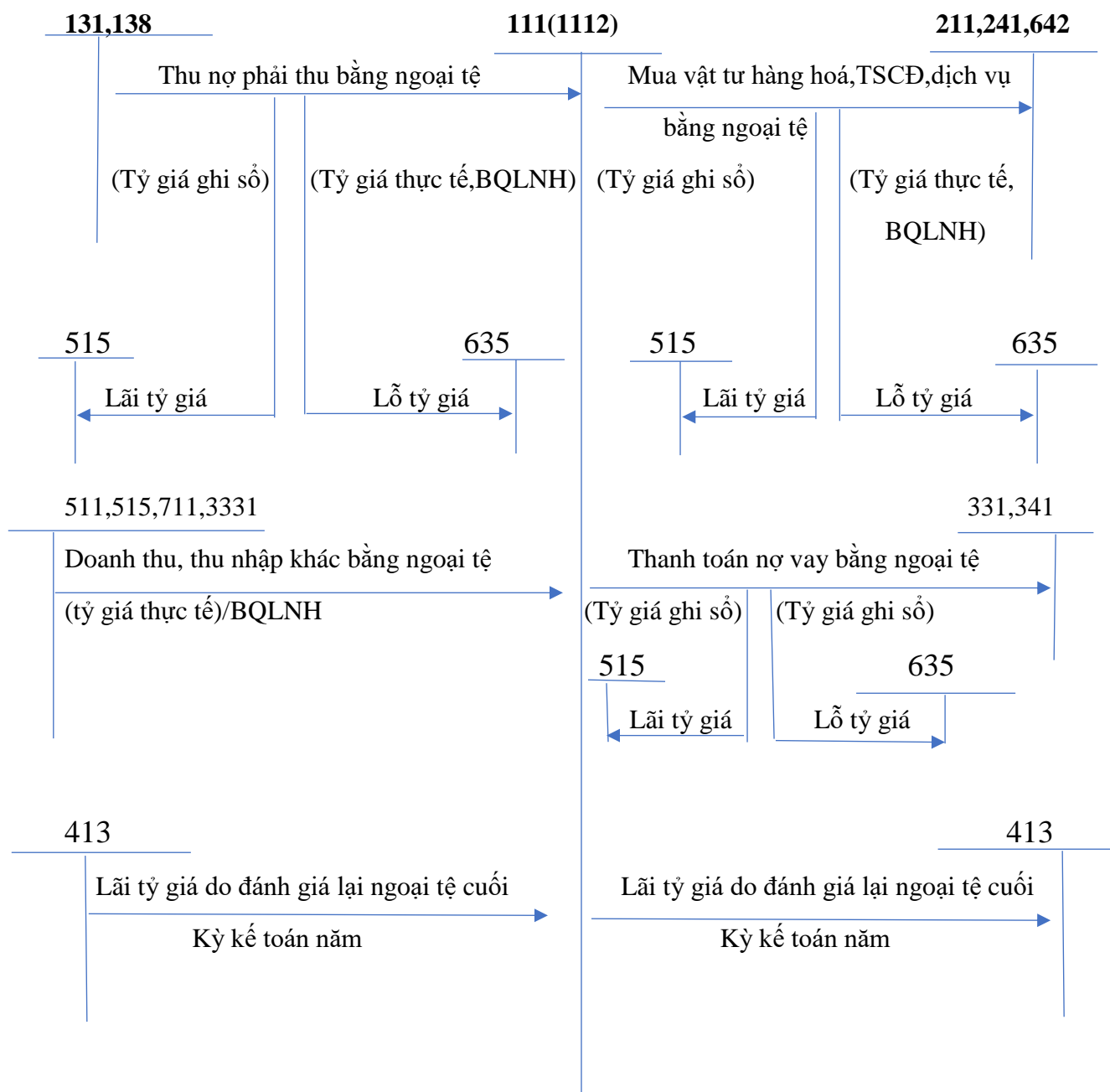
Các nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thu chi tiền mặt là tiền Việt Nam được thể hiện qua sơ đồ 1.1 như sau:



Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( Tiền Việt Nam )

b) Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt là ngoại tệ.

Các nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thu chi tiền mặt là ngoại tệ được thể hiện qua sơ đồ 1.2. như sau:



Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( ngoại tệ )

### ***1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các khoản thanh toán giữa doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức kinh tế khác được thực hiện chủ yếu qua Ngân hàng, đảm bảo cho việc thanh toán vừa an toàn, vừa thuận tiện, vừa chấp hành nghiêm chỉnh kỉ luật thanh toán. Theo chế độ quản lý tiền mặt và chế độ thanh toán không dùng tiền mặt, toàn bộ số tiền của doanh nghiệp trừ số được giữ tại quỹ tiền mặt (theo thoả thuận của doanh nghiệp với ngân hàng) đều phải gửi vào tài khoản tại ngân hàng.

#### ***1.2.3.1. Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

- Giấy báo nợ: Là thông báo của ngân hàng ghi giảm cho tài khoản tiền gửi.
- Giấy báo có: Là thông báo của ngân hàng ghi tăng cho tài khoản tiền gửi.
- Bảng sao kê của ngân hàng: Là thông báo của ngân hàng về tiền gửi hàng ngày tại ngân hàng của doanh nghiệp.
- Ủy nhiệm chi: Là phương tiện thanh toán mà doanh nghiệp trả tiền lập lệnh thanh toán theo mẫu do Ngân hàng quy định, gửi cho ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản yêu cầu trích một số tiền nhất định trên tài khoản của doanh nghiệp để trả cho người thụ hưởng.
- Ủy nhiệm thu: Là giấy ủy nhiệm đòi tiền do người thụ hưởng phát hành gửi vào ngân hàng nhờ thu hộ tiền từ người mua hàng hoá dịch vụ.

#### ***1.2.3.2. Tài khoản sử dụng:***

Tên tài khoản :Tiền gửi ngân hàng

Ký hiệu tài khoản: 112

Tài khoản này dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các khoản tiền gửi không kì hạn tại ngân hàng của doanh nghiệp. Căn cứ để hạch toán trên tài khoản 112 “ tiền gửi ngân hàng” là giấy báo Có, báo Nợ, Ủy nhiệm thu, Séc chuyển khoản...)

\*Kết cấu TK 112

#### **Bên Nợ:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ gửi vào Ngân hàng

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đáng giá lại số dư ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với đồng Việt Nam)

**Bên Có:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với đồng Việt Nam)

**Số dư bên Nợ:** Số tiền Việt Nam, ngoại tệ hiện còn gửi tại Ngân hàng tại thời điểm báo cáo.

- ❖ TK 112 “Tiền gửi ngân hàng”: Phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng của doanh nghiệp.

TK 112 bao gồm 2 loại tài khoản cấp 2:

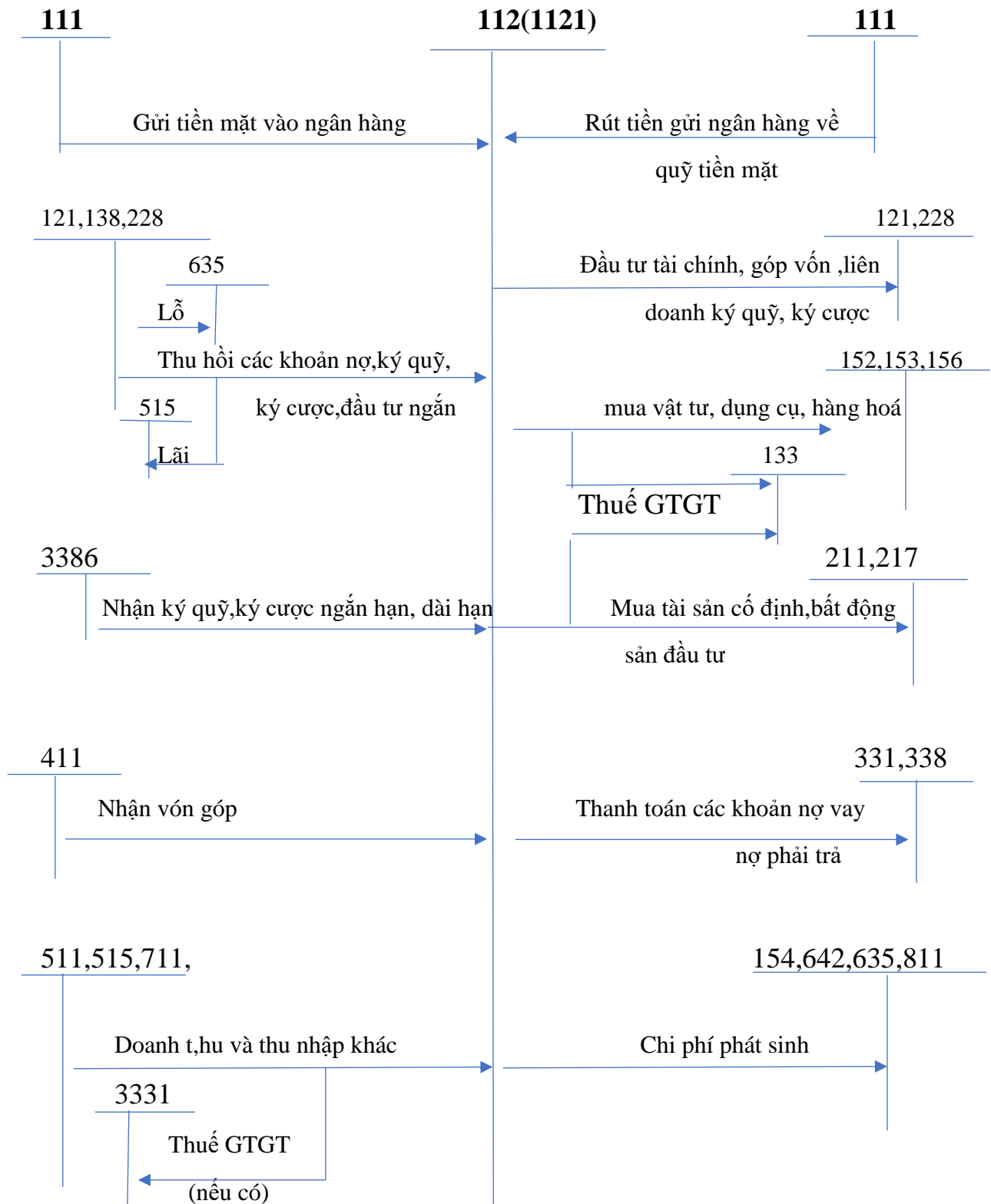
- *Tài khoản 1121 – Tiền Việt Nam:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng Đồng Việt Nam

- *Tài khoản 1112 – Ngoại tệ:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ đã quy đổi ra Đồng Việt Nam.

*1.2.2.3. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

a) Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam

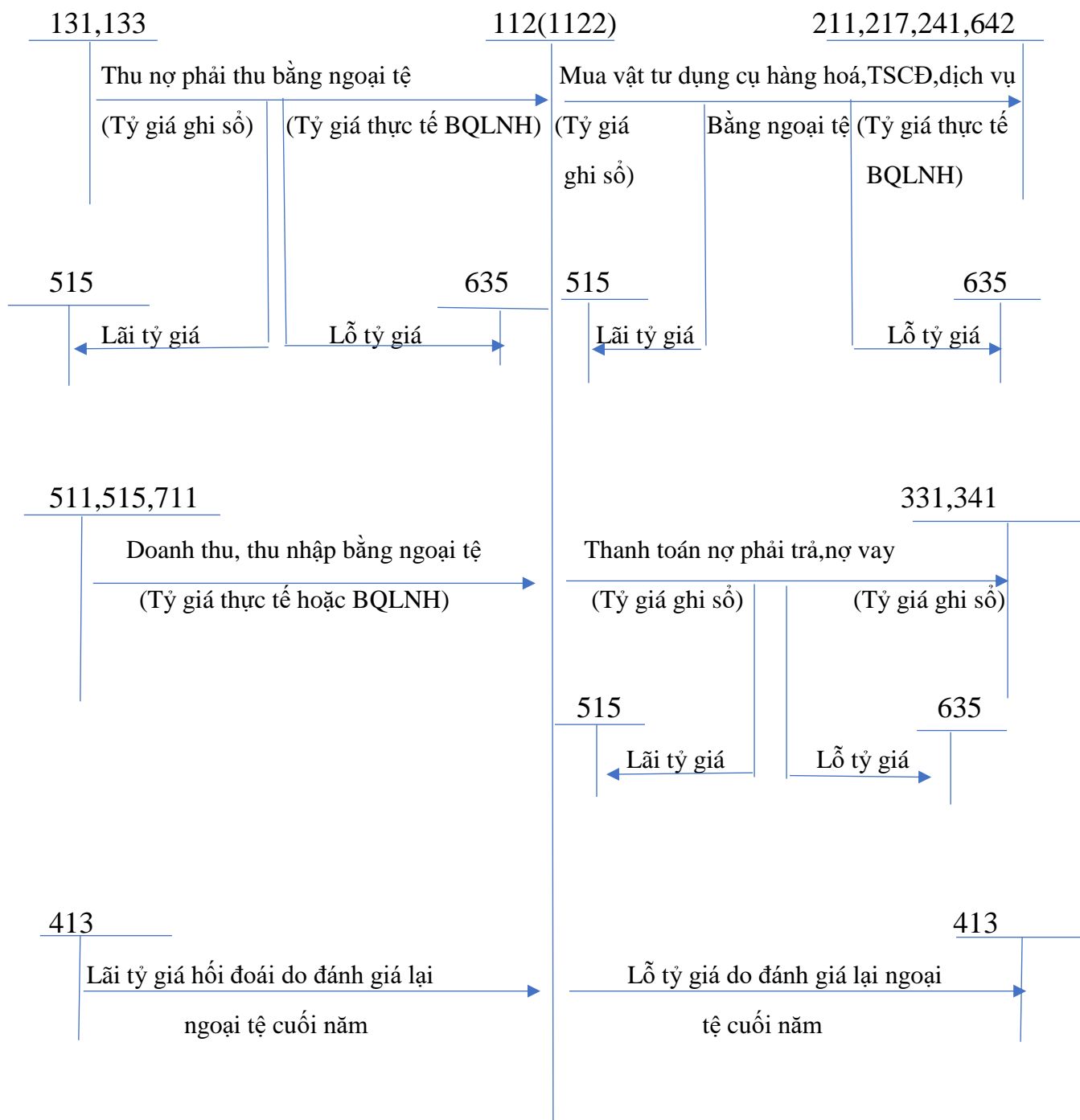
Một số nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thu chi tiền gửi ngân hàng là tiền Việt Nam, được tổng hợp qua sơ đồ 1.3 như sau:



Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu- chi tiền gửi ngân hàng (tiền Việt Nam)

b) Kế toán tổng hợp Tiền gửi ngân hàng ngoại tệ

Một số nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thu chi tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ, được tổng hợp qua sơ đồ 1.4 như sau:



Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng (ngoại tệ).

### **1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách công tác vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán cho riêng mình nhưng phải đảm bảo cung cấp thông tin về giao dịch kinh tế một cách minh bạch, đầy đủ, dễ kiểm tra và đối chiếu. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo hướng dẫn tại phụ lục số 4 theo 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. Theo phụ lục doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức sau:

- Hình thức kế toán Nhật Ký Chung
- Hình thức kế toán Nhật ký – sổ cái
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán máy

#### ***1.3.1. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức nhật Ký chung được thể hiện qua sơ đồ 1.5 như sau:

Hình thức Sổ Nhật Ký chung phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa, nhỏ, loại hình hoạt động đơn giản, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức độ khá. Dễ vận dụng tin học công tác kế toán.

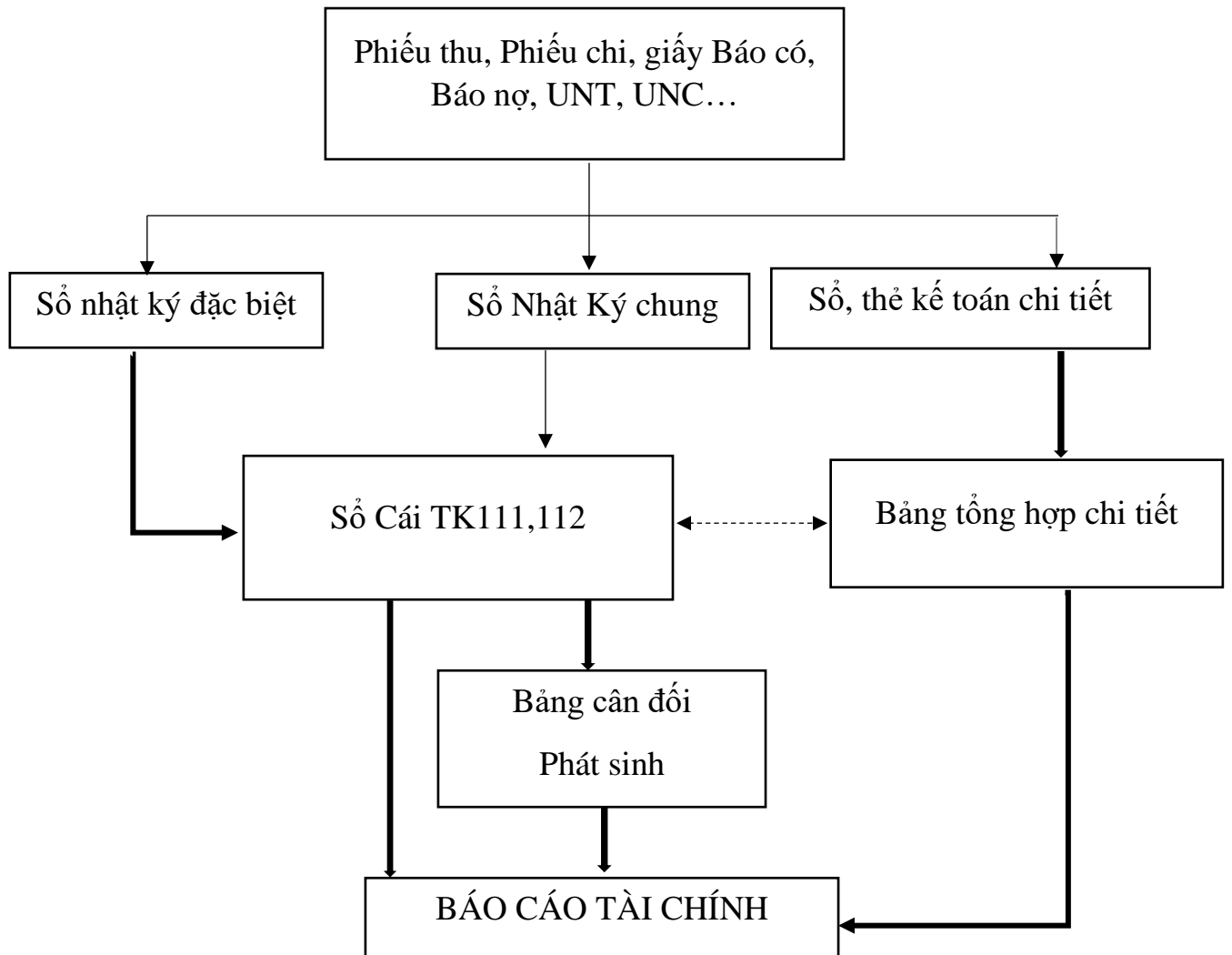
Theo hình thức sổ này tất cả csac nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

Ngoài nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng.

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ nhật ký chung, Sổ nhật ký đặc biệt
- Sổ cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



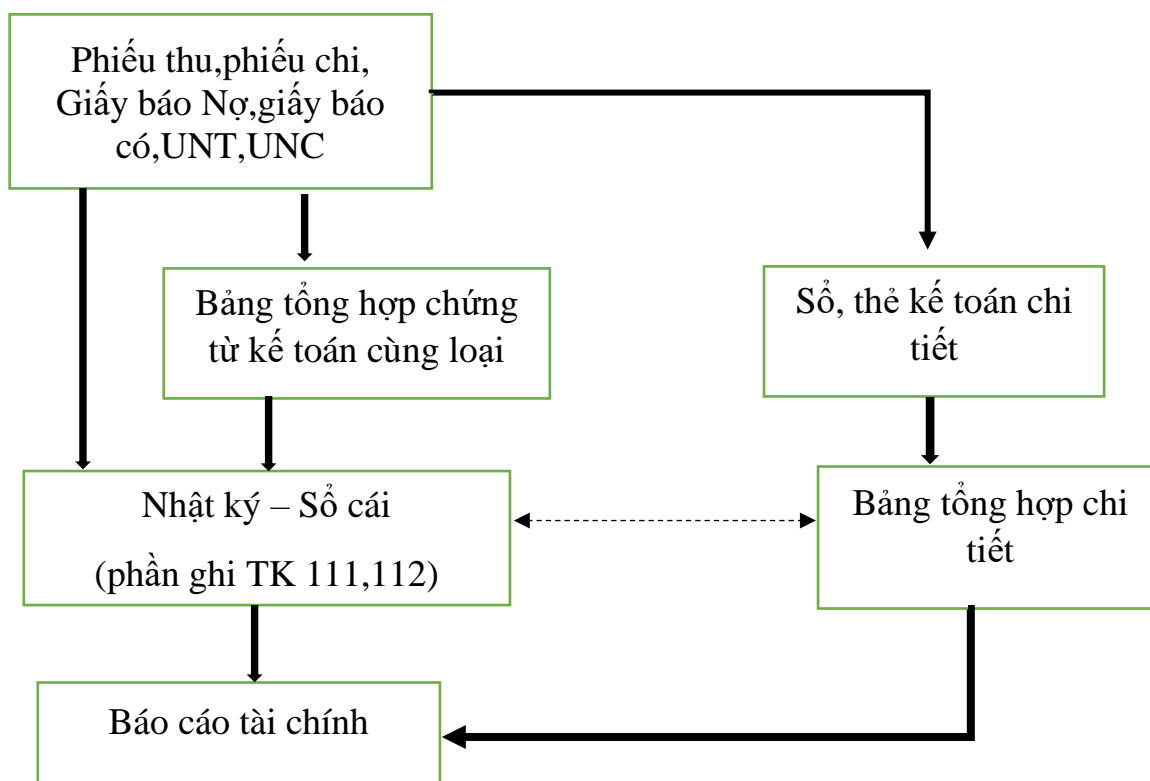


- Chú thích:**   
 —————> Ghi hằng ngày   
 —————> Ghi định kỳ   
 <-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

**Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung**

### 1.3.2. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký- Sổ Cái trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật Ký – Sổ Cái được thể hiện qua sơ đồ 1.6 như sau:



Chú thích:

- Ghi hàng ngày
- Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

**Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký- Sổ cái**

Hình thức Nhật ký sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ nhật ký – sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ phát sinh sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký – sổ cái. Căn cứ để

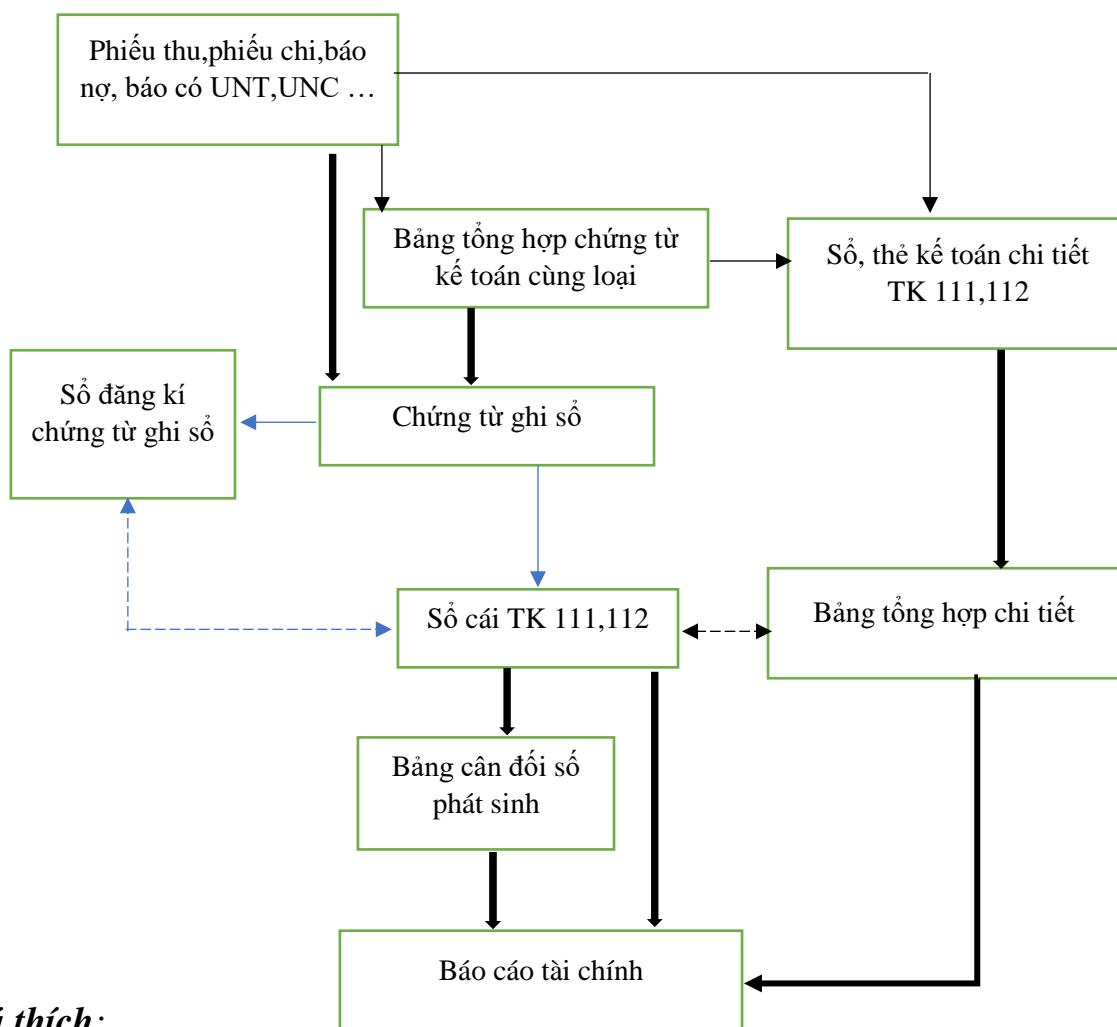
ghi vào sổ nhật kí – sổ cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán

Hình thức kế toán nhật kí – sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật kí – sổ cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

### 1.3.3. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ được thể hiện qua sơ đồ 1.7 như sau:



**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- > Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

**Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ**

Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.
- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

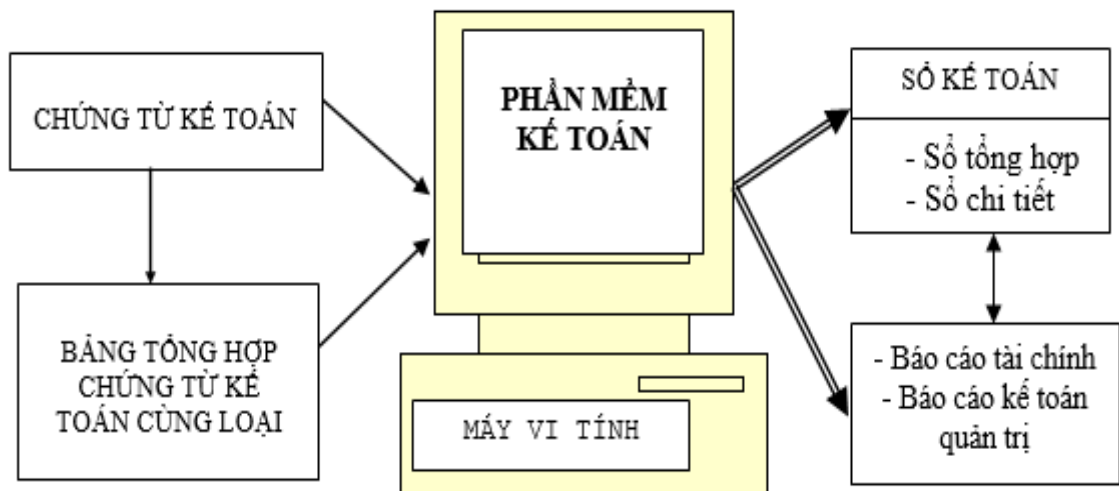
- Chứng từ ghi sổ
- Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

#### ***1.3.4. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy trong doanh nghiệp nhỏ và vừa***

Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy được thể hiện qua sơ đồ 1.8 như sau:

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.
- Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.

TRÌNH TỰ GHI SỔ KẾ TOÁN  
THEO HÌNH THỨC KẾ TOÁN TRÊN MÁY VI TÍNH



**Ghi chú:**

- Nhập số liệu hàng ngày
- ⇒ In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- ↔ Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy

## **CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN**

### **VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH MTV DECHANG**

#### **2.1. Khái quát chung về Công ty TNHH MTV DECHANG**

##### **2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty TNHH MTV Dechang**

###### **2.1.1.1. Khái quát chung về công ty**

- Tên công ty: **CÔNG TY TNHH MTV DECHANG**
- Địa chỉ: : **đường 392 - Tể Cầu - Hồng Đức – Ninh Giang – Hải Dương**
- Người đại diện pháp luật : **Phạm Thị Oanh**
- Điện thoại: : **0220 3689 798**
- Mã số thuế: **0801300975**
- Ngành nghề kinh doanh: **Gia công trang phục (trừ trang phục từ áo da lông thú), sản xuất trang phục dệt kim, bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép, hàng giả da trong các cửa hàng chuyên doanh...**

###### **2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH MTV DECHANG**

Công ty được thành lập vào tháng 1 năm 2007 ban đầu có tên là Công Ty TNHH MTV Tân Long - một chi nhánh của Công Ty TNHH May Xuất Khẩu Tân Dương tại Hải Phòng.

Tháng 12 năm 2019, Công ty chính thức đổi tên là Công ty TNHH MTV DECHANG với tổng số lao động là 128 công nhân.

Công ty TNHH MTV DECHANG là doanh nghiệp hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, có quyền tự chủ kinh doanh, có con dấu riêng theo mẫu quy định, tự chủ tài chính và chịu trách nhiệm pháp lý với mọi hoạt động của mình đối với luật pháp.

Công ty có chức năng chủ yếu là hoạt động trên lĩnh vực gia công sản xuất hàng may mặc. Kể từ khi thành lập đến nay, công ty luôn hoàn thành kế hoạch và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Bên cạnh đó công ty luôn phấn đấu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm bảo toàn, phát triển vốn và tài sản bổ sung, tích lũy thêm nguồn vốn cho kinh doanh. Được thành lập vào năm 2007 những năm đầu bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nhưng

do có chiến lược và hướng đi đúng nên công ty đã từng bước phát triển và khẳng định được vị trí của mình.

### Những thuận lợi và khó khăn của Công ty TNHH MTV DECHANG

- Thuận lợi:

Đã hợp tác với nhiều Công ty trong nước và các hợp đồng từ các nhà thầu.

Lượng khách hàng càng ngày càng tăng, có nhiều khách hàng có mối quan hệ hợp tác lâu dài;

Môi trường Chính trị kinh tế xã hội ổn định;

Thị trường nội địa với gần 100 triệu dân sức mua ngày càng tăng.

- Khó khăn:

Vẫn chưa kí kết, hợp tác được với các Công ty nước ngoài;

Quản lý sản xuất, công nghệ và năng suất lao động chưa được cao;

Công nghệ phụ trợ yếu.

### **2.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV DECHANG**

#### *2.1.2.1. Chức năng của Công ty*

Xây dựng chiến lược phát triển hàng năm để phù hợp với mục đích đã đặt ra và nhu cầu của thị trường, ký kết và tổ chức các hợp đồng kinh tế đã ký với đối tác. Đổi mới hiện đại hoá từng bước công nghệ sản xuất, thực hiện nghĩa vụ với người lao động, nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

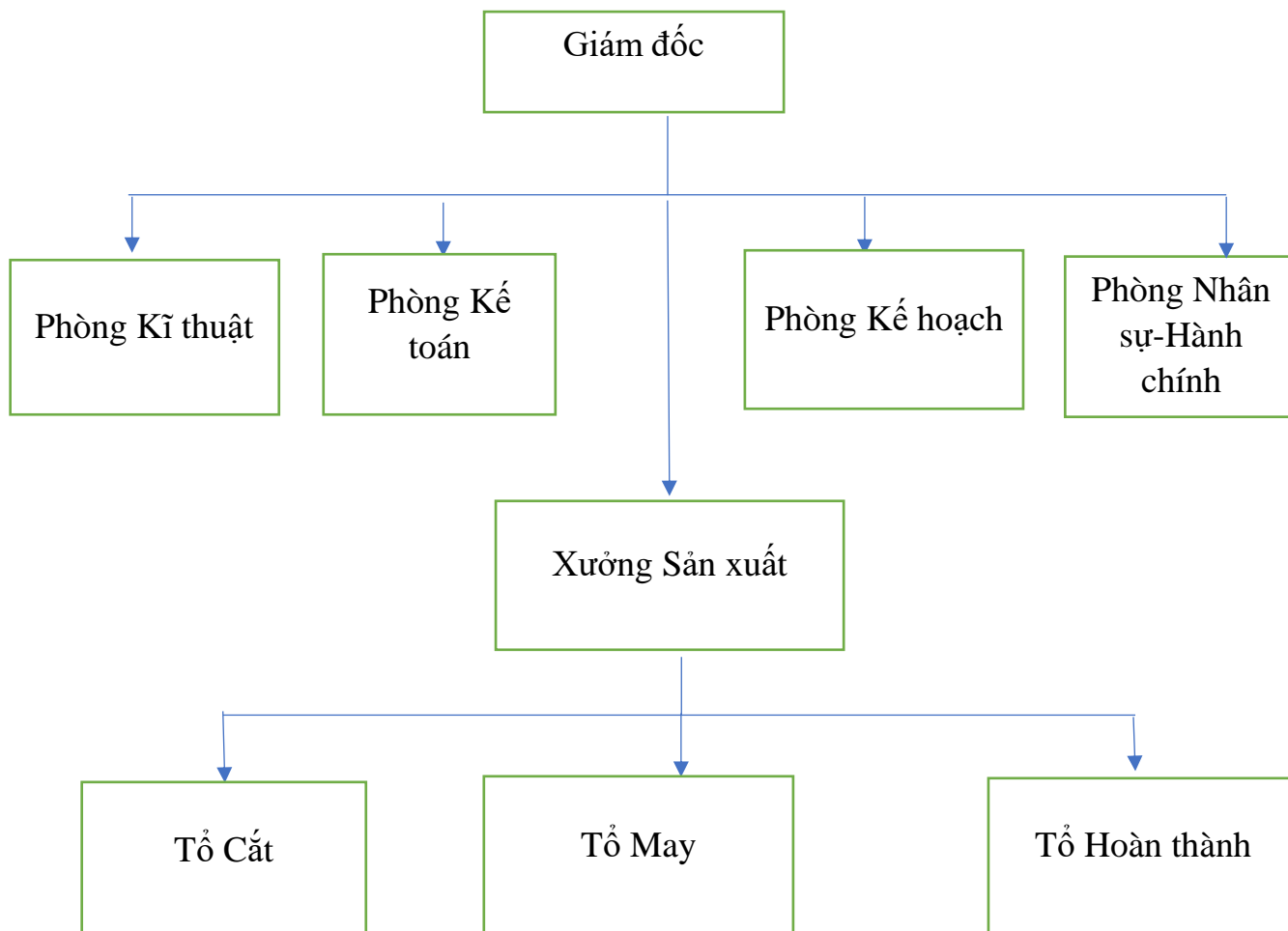
#### *2.1.2.2. Nhiệm vụ của công ty*

- Tổ chức sản xuất kinh doanh các ngành nghề đã đăng ký theo đúng pháp luật quy định một cách có hiệu quả, bảo tồn được vốn và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước.
- Có trách nhiệm với người lao động về việc làm, đời sống và các chế độ chính sách mà họ được hưởng.
- Tuân thủ quy chế làm việc giữa tổ chức đảng - chuyên môn - công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên môi trường...

- Thực hiện chế độ dân chủ, bình đẳng, công khai tài chính của doanh nghiệp...

### 2.1.3. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH MTV DECHANG

Bộ máy quản lý của Công ty TNHH MTV DECHANG được tổ chức theo sơ đồ 2.1:



#### Sơ đồ 2.1: sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty TNHH MTV DECHANG

**Giám đốc:** Là người lãnh đạo cao nhất của công ty, là người đại diện hợp pháp trong các giao dịch kinh doanh, thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước. Giám đốc có nhiệm vụ nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác để quản lý và sử dụng theo nhiệm vụ được giao.

Thực hiện các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty. Quyết định tất cả các vấn đề, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất. Soạn thảo các quy chế hoạt động,



quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ của công ty. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của công ty. Cuối cùng là thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế của công ty.

Thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty. Có thể quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của công ty

**Phòng Kỹ thuật:** Quản lý kỹ thuật công nghệ, kỹ thuật cơ điện, chịu trách nhiệm về chỉ đạo kỹ thuật để đảm bảo sản xuất, giám sát sự hoạt động của công nhân, đào tạo bồi dưỡng tay nghề cho công nhân kỹ thuật. Tham mưu cho Giám đốc về công tác kỹ thuật, công nghệ, kiểm tra các sản phẩm trước khi đưa đến tay khách hàng để đảm bảo được sự hài lòng và thể hiện sự nhiệt tình của công ty.

Tổ chức quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi được tung ra thị trường. Nghiên cứu xây dựng danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và định mức kỹ thuật áp dụng trong công ty. Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị theo nhu cầu của khách hàng.

Hỗ trợ quản lý, vận hành hệ thống. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao....

**Phòng Nhân sự - Hành chính:** Là phòng tham mưu cho giám đốc về công tác nhân sự, nhân công, trả lương cho nhân viên, công nhân tham gia sản xuất đầy đủ, giải quyết các vấn đề nhân sự,...

- Thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự đảm bảo chất lượng yêu cầu, chiến lược của công ty.

- Tổ chức và phối hợp với các đơn vị khác để quản lý nhân sự, đào tạo và tái đào tạo lao động.

- Tổ chức việc quản lý nhân sự toàn công ty.

- Xây dựng quy chế lương, thưởng, các biện pháp khuyến khích- kích thích người lao động làm việc, thực hiện các chế độ cho người lao động.

- Chấp hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định, chỉ định của Giám đốc.

- Nghiên cứu, soạn thảo và trình duyệt các quy định áp dụng trong công ty, xây dựng cơ cấu tổ chức của công ty.

- Phục vụ các công tác hành chính để Ban Lãnh đạo công ty thuận tiện trong việc chỉ đạo- điều hành, phục vụ hành chính để các bộ phận khác có điều kiện hoạt động tốt.

- Quản lý việc sử dụng và bảo vệ các loại tài sản của Công ty, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ của công ty.

- Hỗ trợ bộ phận khác quản lý nhân sự và là cầu nối giữa Ban Lãnh đạo công ty và người lao động.

### **Phòng Kế toán:**

- Nghiên cứu, quản lý các hoạt động kinh doanh tài chính, tài sản của công ty; phân tích kết quả hoạt động, phối hợp với các bộ phận để tiến hành tuyển dụng đào tạo. Kiểm tra tất cả các số liệu kinh doanh của công ty. Phụ trách hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, quản lý những tài liệu kế toán. Tham mưu phương hướng, biện pháp, quy chế quản lý tài chính, thực hiện các quyết định tài chính của Giám Đốc.

- Cung cấp các số liệu, tài liệu cho việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm tra và phân tích hoạt động kinh tế tài chính, phục vụ công tác lập và theo dõi kế hoạch. Cung cấp số liệu báo cáo cho cơ quan hữu quan theo chế độ báo cáo tài chính, kế toán hiện hành.

- Cùng với các bộ phận khác tạo nên mạng lưới thông tin quản lý năng động, hiệu quả.

- Tổ chức thu thập, phản ánh, xử lý và tổng hợp thông tin về các khoản thu chi phát sinh của công ty. Phân tích, đánh giá hiệu quả kinh doanh một cách trung thực và đúng đắn nhất, lập báo cáo tài chính để nộp cho các cơ quan chức năng có liên quan. Thực hiện quyết toán quý, năm đúng tiến độ theo quy định. Phân tích tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn, công nợ,... trong công ty và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc.

- Tham gia ý kiến về mặt tài chính đối với công tác kinh doanh và chi tiêu trực tiếp tại công ty. Được quyền từ chối những nhiệm vụ do lãnh đạo giao nhưng không phù hợp với quy định của pháp luật và quy trình thực hiện công việc đó.

- Thực hiện những công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán theo đúng quy định của Nhà nước về chuẩn mực kế toán, nguyên tắc kế toán... Ghi chép, tính toán, phản ánh số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn, quá trình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn của Công ty.

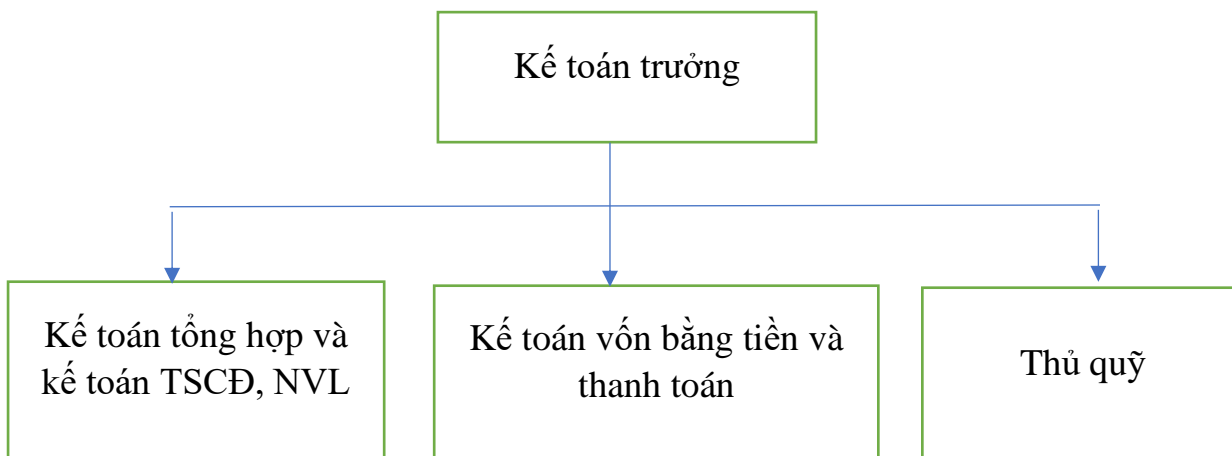
**Phòng Kế hoạch:** có nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng kế hoạch sản xuất của toàn công ty; quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh quốc tế; quản lý các kho nguyên vật liệu, thiết bị, thành phẩm, các hoạt động xuất nhập khẩu của công ty.

**Xưởng Sản xuất:** gồm Tổ Cắt, Tổ May, Tổ Hoàn thành với tổng số 128 công nhân.

#### 2.1.4. Đặc điểm công tác kế toán tại công ty TNHH MTV DECHANG

##### 2.1.4.1. Đặc điểm mô hình bộ máy kế toán tại Công ty

Bộ máy kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG được tổ chức theo mô hình kế toán tập trung (sơ đồ 2.2):



#### Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG

Kế toán trưởng: là người tổ chức và chỉ đạo toàn bộ công tác kế toán của công ty

- Nhiệm vụ của kế toán trưởng: tổ chức bộ máy kế toán gọn nhẹ, khoa học, hợp lý phù hợp với quy mô, đặc điểm sản xuất kinh doanh của công ty và theo yêu cầu đổi mới của cơ chế quản lý kinh tế.

- Phân công lao động kế toán hợp lý, hướng dẫn toàn bộ công việc kế toán trong phòng kế toán, từng nhân viên kế toán phát huy được khả năng chuyên môn, tạo sự kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận kế toán có liên quan, góp phần thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của kế toán cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để phục vụ cho việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

- Tổ chức kiểm kê định kỳ tài sản, vật tư tiền vốn, xác định giá trị tài sản theo mặt bằng thị trường.

- Chịu trách nhiệm lập và nộp đúng hạn báo cáo quyết toán với chất lượng cao. Tổ chức bảo quản giữ tài liệu chứng từ, giữ bí mật các số liệu theo quy định của nhà nước.

Kế toán tổng hợp và kế toán TSCĐ, NVL: có nhiệm vụ chủ yếu là phản ánh số hiện có, tình hình tăng giảm, tình hình sử dụng TSCĐ khác của công ty, tính khấu hao, theo dõi sửa chữa, thanh lý, theo dõi các quỹ..., xác định kết quả kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Nhà nước. Lập báo cáo tài chính theo quy định.

Kế toán vốn bằng tiền và thanh toán: Theo dõi và hạch toán kế toán vốn bằng tiền, theo dõi chi phí và các khoản công nợ nội bộ, thanh toán với khách hàng, người bán và nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước...

Thủ quỹ: Có nhiệm vụ chủ yếu sau:

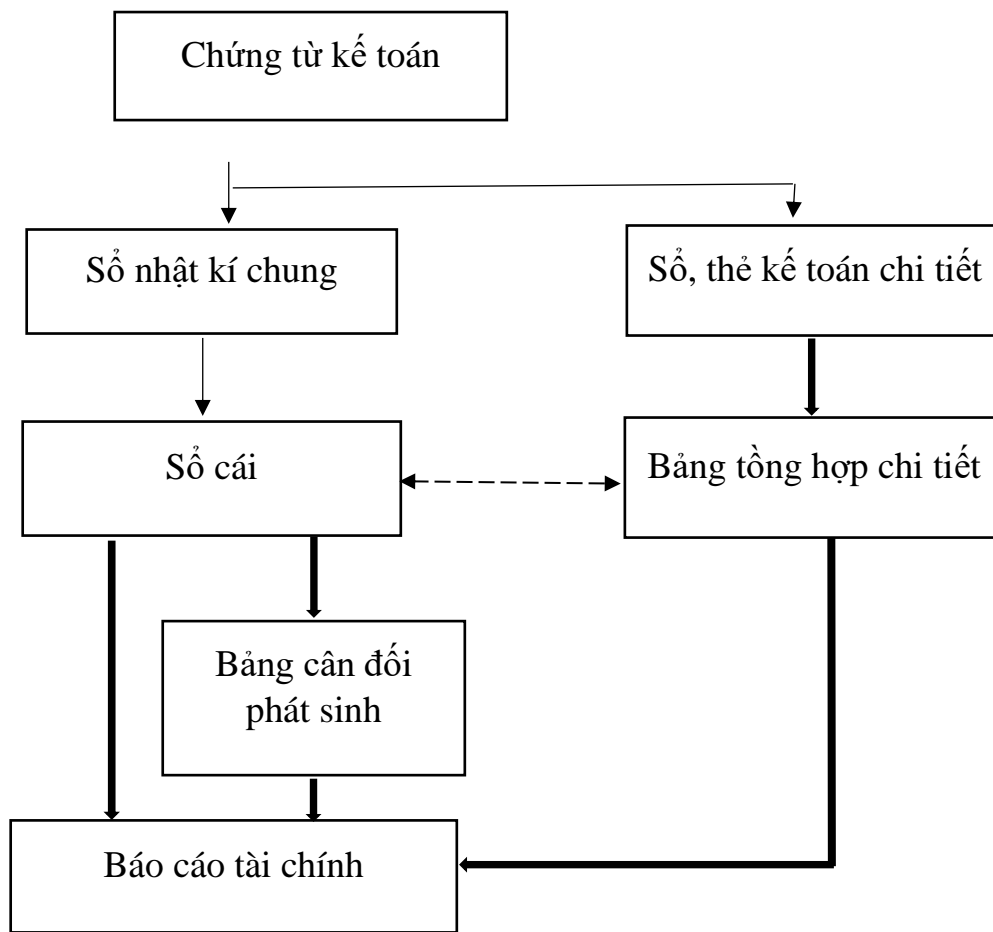
- Hàng ngày vào sổ quỹ, lên các báo cáo quỹ, kiểm kê số tiền thực tế trong két phải khớp với số dư trên báo cáo quỹ. Thủ quỹ phải có trách nhiệm bồi thường khi xảy ra thất thoát tiền mặt do chủ quan gây ra và phải nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý tiền mặt.

- Bảo quản tiền mặt, thu tiền và thanh toán chi trả cho các đối tượng theo chứng từ được duyệt.

- Nộp tiền mặt ra ngân hàng, rút tiền mặt ở tài khoản ngân hàng về nhập quỹ.

#### 2.1.4.2. Hình thức ghi sổ kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG

Công ty TNHH MTV DECHANG đang áp dụng hình thức ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung (sơ đồ 2.3)



**Ghi chú:**

Ghi cuối ngày:           →

Ghi cuối tháng:        →

Đối chiếu, kiểm tra: ←---→

**Sơ đồ 2.3: Sơ đồ kế toán theo hình thức sổ Nhật Ký Chung**

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào Sổ nhật ký chung, sau đó căn cứ vào số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái theo các tài khoản kế toán phù hợp, đồng thời với việc ghi sổ nhật ký chung, các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào các sổ, thẻ kế toán chi tiết liên quan.

Cuối quý, cuối năm, cộng số liệu trên sổ Cái, lập Bảng cân đối số phát sinh, đồng thời từ sổ thẻ kế toán chi tiết lập Bảng tổng hợp chi tiết. Sau khi đã kiểm tra đối chiếu khớp đúng, số liệu trên Sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập Báo cáo tài chính. Về nguyên tắc, tổng số phát sinh Nợ và tổng số

phát sinh Có trên bảng cân đối số phát sinh phải bằng Tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có trên sổ Nhật ký chung.

#### **2.1.4.3. Các chính sách kế toán tại Công ty TNHH MTV DECHANG**

Chế độ kế toán của Công ty theo thông tư 133/2016-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính.

- Niên độ kế toán: từ đầu ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 năm dương lịch
- Đơn vị tiền tệ: Việt Nam Đồng
- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: theo nguyên tắc giá gốc
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: kê khai thường xuyên
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho cuối kỳ: phương pháp tính giá bình quân gia quyền sau mỗi lần nhập.
- Kế toán thuế GTGT: theo phương pháp khấu trừ.
- Khấu hao TSCĐ: Theo đường thẳng

#### **2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DECHANG**

Tại Công ty TNHH MTV DECHANG, vốn bằng tiền gồm có tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

##### **2.2.1.1. Thực trạng công tác kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV DECHANG**

Tại công ty TNHH MTV DECHANG chỉ có duy nhất tiền mặt là Việt Nam Đồng, không có ngoại tệ tiền mặt.

###### **2.2.1.1. Chứng từ, thủ tục kế toán**

- Phiếu thu (mẫu số 01 – TT)
- Phiếu chi (mẫu số 02 – TT)
- Hoá đơn GTGT
- Giấy đề nghị tạm ứng
- ❖ Cách lập phiếu thu ( mẫu số: 01 – TT ) gồm 3 liên: được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền mặt Việt Nam đã thu trong kỳ
  - Phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ các nội dung trên phiếu và ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho kế toán trưởng soát xét và giám đốc ký

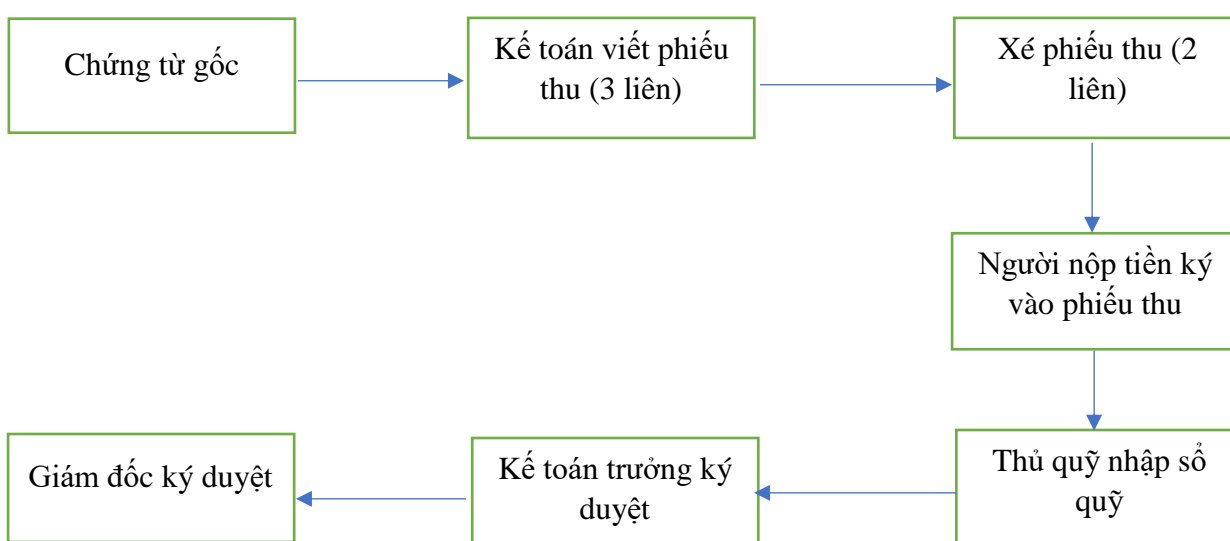
duyet, chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi đã nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực tế nhập quỹ (bằng chữ) vào Phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên.

Liên 1: Lưu nơi lập phiếu

Liên 2: Thủ quỹ dùng để ghi số quỹ và chuyển cho kế toán cùng với chứng từ gốc để vào sổ kế toán.

Liên 3: Giao cho người nộp tiền.

➤ Quy trình luân chuyển phiếu thu:



#### Sơ đồ 2.4: Quy trình luân chuyển phiếu thu tại Công ty TNHH MTV Dechang

❖ Cách lập phiếu chi (mẫu số: 02 – TT) gồm 3 liên: được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền đã chi của đơn vị trong kỳ, là căn cứ xác định trách nhiệm vật chất của người nhận tiền.

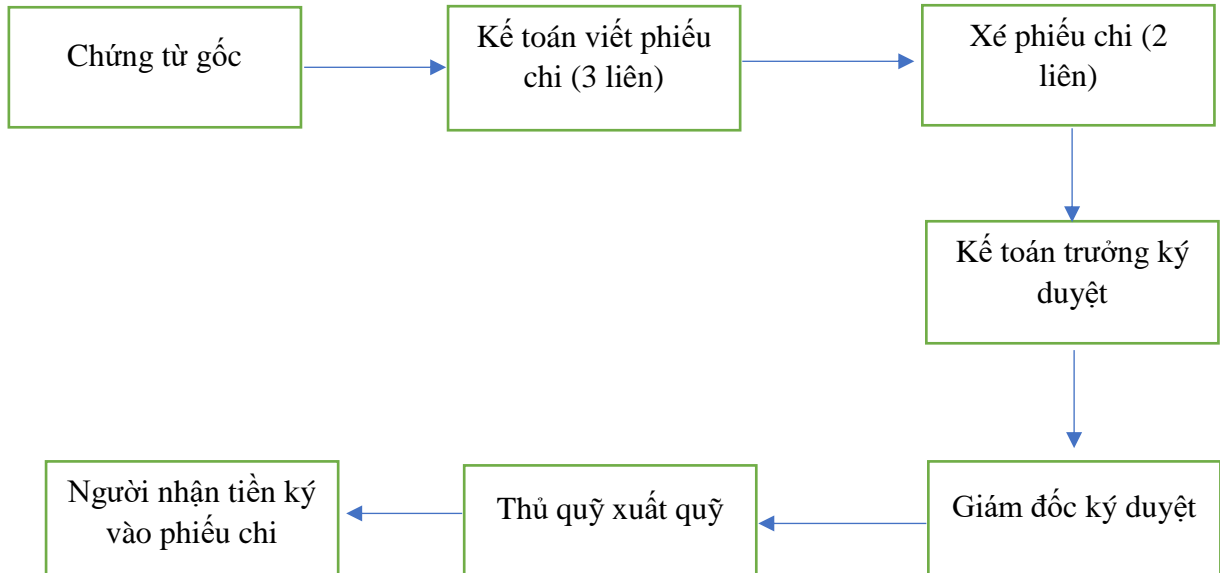
➤ Phiếu chi được lập thành 3 liên và chỉ sau khi có đủ chữ ký (Ký theo từng liên) của người nhập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền người nhận tiền phải ghi số tiền đã nhận bằng chữ, ký tên và ghi rõ họ tên vào phiếu chi.

Liên 1: Lưu ở nơi lập phiếu

Liên 2: Thủ quỹ dùng để ghi sổ quỹ và chuyển cho kế toán cùng với chứng từ gốc để vào sổ kế toán

Liên 3: Giao cho người nhận tiền.

➤ Quy trình luân chuyển phiếu chi:



**Sơ đồ 2.5: Quy trình luân chuyển phiếu chi tại Công ty TNHH MTV Dechang**

#### 2.2.1.2. Tài khoản kế toán sử dụng

Công ty sử dụng TK 111 để phản ánh tình hình Thu – Chi – Tồn quỹ tiền mặt Việt Nam Đồng.

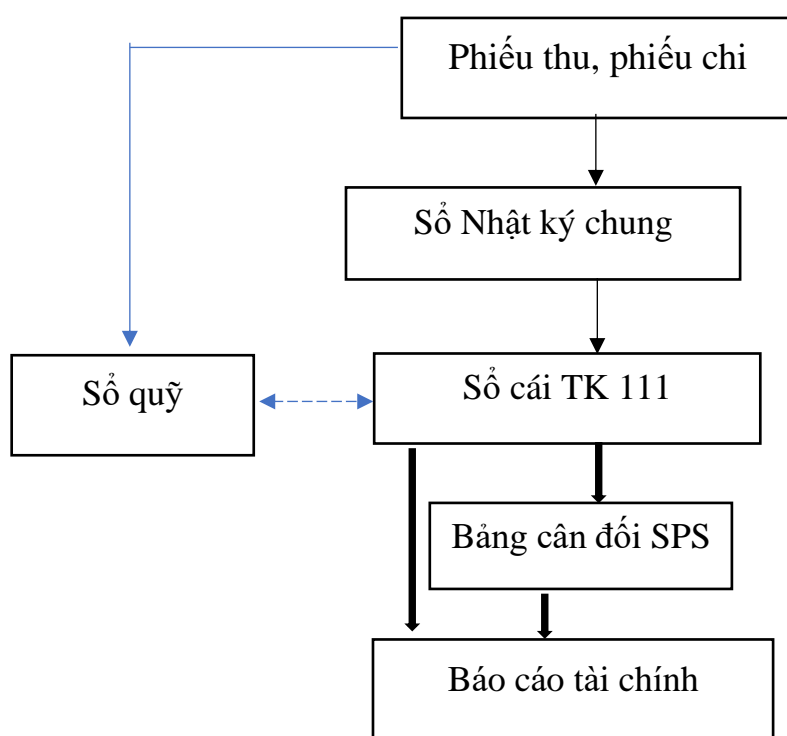


2.1.1.3. Sổ sách kế toán sử dụng:

- Sổ quỹ tiền mặt
- Sổ Nhật Ký Chung
- Sổ Cái TK 111

2.2.1.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV DECHANG

Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV DECHANG theo sơ đồ sau (sơ đồ 2.4):



**Ghi chú:**

Ghi hàng ngày: →

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: —→

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: <-.-.->

**Sơ đồ 2.4: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH MTV Dechang**

Hàng ngày, căn cứ vào phiếu thu, phiếu chi đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ nhật ký chung và sổ quỹ tiền mặt. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái TK 111 và tài khoản có liên quan.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu đúng số liệu ghi trên Sổ cái sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ Sổ Cái và Bảng cân đối số phát sinh cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Ví dụ 1:** Ngày 15/01/2022, Công ty TNHH May xuất khẩu Tân Dương thanh toán tiền hàng số tiền 18.439.190 đồng (cả thuế GTGT 10%).

Từ hoá đơn GTGT số 0000069 (biểu số 2.1), kế toán lập phiếu thu số 05/01 (biểu số 2.2). căn cứ vào số phiếu thu đó, kế toán ghi vào sổ nhật ký chung (biểu số 2.7) và từ sổ nhật ký chung ghi vào sổ cái TK 111 (biểu số 2.8)

Đồng thời từ phiếu thu số 05/01, thủ quỹ ghi vào sổ quỹ tiền mặt (biểu số 2.9)

**Ví dụ 2:** Ngày 21/01/2022, công ty mua văn phòng phục vụ cho văn phòng tổng giá thanh toán 820.000đ

Từ hoá đơn GTGT số 0000191 (biểu số 2.3), kế toán lập phiếu chi số PC23/01 (biểu số 2.4), căn cứ PC 23/01 kế toán ghi Sổ Nhật ký chung (biểu số 2.07) và từ sổ nhật ký chung ghi vào Sổ Cái TK 111 (biểu số 2.8). Đồng thời từ phiếu chi, thủ quỹ ghi vào sổ quỹ TK 111 (biểu 2.9)

**Ví dụ 3:** Ngày 16/02/2022, chi tiền mặt tạm ứng cho ông Nguyễn Đức Phúc đi công tác. Ông Nguyễn Đức Phúc gửi giấy đề nghị tạm ứng (biểu 2.5) đã được giám đốc phê duyệt lên phòng Kế toán với số tiền là 5.000.000đ. Kế toán sau khi xem xét các giấy tờ liên quan sau đó lập Phiếu chi số PC20/02 (biểu 2.6). Phiếu chi được chuyển cho thủ quỹ chi tiền, căn cứ PC20/02 Kế toán ghi vào Sổ Nhật Ký chung (biểu số 2.7) và căn cứ sổ Nhật Ký Chung ghi vào Sổ Cái TK 111 (biểu số 2.8). Đồng thời từ phiếu chi, thủ quỹ ghi vào sổ quỹ TK (biểu 2.9)

<b>HOÁ ĐƠN</b>			Mẫu số: <b>01GTKT0/001</b>		
<b>GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Ký hiệu: <b>AA/19E</b>		
Liên 2: Giao cho khách hàng			Số: <b>0000069</b>		
Ngày 15 tháng 01 năm 2022					
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH MTV DECHANG</b>					
Mã số thuế: 0801300975					
Địa chỉ: đường 392 - Tế Cầu - Hồng Đức - Ninh Giang - Hải Dương					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH MAY XUẤT KHẨU TÂN DƯƠNG</b>					
Mã số thuế: 0201202711					
Địa chỉ: Khu công nghiệp Tân Liên, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản			Số tài khoản:		
STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6
1	Gia công may hàng sooc nam mã 9280/4042I	Chiếc	311	53.900	16.762.900
Cộng tiền hàng:					<b>16.762.900</b>
Thuế GTGT (VAT rate): 10%			Tiền thuế GTGT (VAT amount)		<b>1.676.290</b>
Tổng tiền phải thanh toán (Total payment)					<b>18.439.190</b>
Số tiền viết bằng chữ: Mười tám triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm chín mươi đồng.					

**Người mua hàng**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Người bán hàng**

(ký, ghi rõ họ tên)

(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)

**Biểu 2.2: Phiếu thu 05/01**

Đơn vị: Công ty TNHH MTV Dechang

Địa chỉ: Thôn Tế Cầu – Hồng Đức – Ninh Giang – Hải Dương

**Mẫu số 01 – TT**

*(Ban hành theo Thông tư 133/2016-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)*

Quyển Số : 01

**PHIẾU THU**

Số : PT05/01

Ngày 15 tháng 01 năm 2022

Nợ TK 111: 18.439.190

Có TK 511: 16.762.900

Có TK 3331: 1.676.290

Họ và tên người nộp tiền: CÔNG TY TNHH MAY XUẤT KHẨU TÂN DƯƠNG

Địa chỉ: KCN Tân Liên, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng

Lý do nộp: Thu tiền bán hàng theo HĐ 0000069 ngày 15/01/2022

Số tiền: 18.439.190 đồng (Viết bằng chữ): Mười tám triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm chín mươi đồng.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc: Hoá đơn GTGT số 0000069

Ngày 15 tháng 01 năm 2022

<b>Giám đốc</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>Người nộp tiền</b>	<b>Người lập phiếu</b>	<b>Thủ quỹ</b>
-----------------	-----------------------	-----------------------	------------------------	----------------

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Mười tám triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm chín mươi đồng

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

*(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)*

**Biểu 2.3: HD GTGT số 00000191**

<b>HOÁ ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		Ký hiệu (Series): 1C22TYY
<b>(VAT INVOICE)</b>		Số (Invoice No): 00000191
Ngày (date) 21 tháng (month) 01 năm (year) 2022		
Mã QGT 00540F00A554FD4E459BD1D1974EFD967E		
Đơn vị bán hàng (Seller): CÔNG TY TNHH MTV THIẾT BỊ VĂN PHÒNG THANH NGỌC		
Địa chỉ (Address): Số 273 Phan Bội Châu, Phường Phan Bội Châu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam		
Mã số thuế(Tax code): 0200412177		
Số tài khoản (Bank No): 3411229 tại ngân hàng TMCP Á Châu, CN Hải Phòng		
Email: thanhngocvpp273@gmail.com		
Đơn vị mua hàng (Buyner's name): Công ty TNHH MTV DECHANG		
Địa chỉ (Address): Thôn Tế Cầu, Xã Hồng Đức, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương		
Mã số thuế(Tax code): 0801300975		
Thanh toán (Payment method):		Số TK(Bank No):
TM/CK		

Đồng tiền thanh toán: VNĐ

STT	Tên hàng hoá dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
No	Item	Unit	Quantity	Price	Money without VAT
A	B	C	D	E	G= D*E
1	Giấy A4 Superme DL 70	Gram	10	61.818.18	618.182
2	Giấy dính 3 x 3 Double A	Tập	5	6.363.64	31.818
3	Bút xoá băng Plus - WH - 105T	Chiếc	5	19.090.91	95.455
Cộng tiền hàng (Total amount):					<b>745.455</b>
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%					Tiền thuế GTGT (VAT amount):
					<b>74.545</b>
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					<b>820.000</b>
<b>Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Tám trăm hai mươi nghìn đồng</b>					

Người mua hàng (Buyner)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full nam)

Người bán hàng (Seller)

(Đã được ký điện tử)

(Signed digially)

Signature Valid

Được kí bởi: CÔNG TY TNHH MTV THIẾT

BỊ VĂN PHÒNG THANH NGỌC

Ngày ký: 21/12/2022

(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu số 2.4: phiếu chi 23/01

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: 02-TT**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**PHIẾU CHI**

Số: PC23/01

Nợ 642: 745.455

Ngày 21 tháng 01 năm 2022

Nợ 133: 74.545

Có 111: 820.000

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Thị Lan

Địa chỉ: **Phòng Nhân sự – Hành chính Công ty TNHH MTV DECHANG**

Lý do chi: Chi mua văn phòng phẩm

Số tiền: 820.000 VND

Viết bằng chữ: Tám trăm hai mươi nghìn đồng chẵn.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc

Ngày 21 tháng 01 năm 2022

<b>Giám đốc</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>Người lập phiếu</b>	<b>Người nhận tiền</b>	<b>Thủ quỹ</b>
<i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Tám trăm hai mươi nghìn đồng chẵn.

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

*(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)*

Biểu số: 2.5

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

**Mẫu số: 03-TT**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG**

*Hải Dương, ngày 16 tháng 02 năm 2022*

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH MTV DECHANG

Tôi tên là: Nguyễn Đức Phúc

Địa chỉ: Phân xưởng may

Đề nghị cho tạm ứng số tiền: 5.000.000 đồng (Viết bằng chữ): Năm triệu  
đồng chẵn

Lý do tạm ứng: Tạm ứng đi công tác

Thời hạn thanh toán: Đến ngày 10/03/2022

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Phụ trách bộ phận**  
(Ký, họ tên)

**Người ĐN tạm ứng**  
(Ký, họ tên)

*(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)*

Biểu số: 2.6

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: 02-TT**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**PHIẾU CHI**  
Ngày 16 tháng 02 năm 2022

Số PC20/02  
Nợ TK: 141  
Có TK: 111

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Đức Phúc

Địa chỉ: Phân xưởng may

Lý do chi: Tạm ứng đi công tác

Số tiền: 5.000.000 đồng (viết bằng chữ): Năm triệu đồng chẵn

Kèm theo: 01 chứng từ gốc : Giấy đề nghị thanh toán

Ngày 16 tháng 02 năm 2022

<b>Giám đốc</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>Thủ quỹ</b>	<b>Người nhận tiền</b>	<b>Người lập phiếu</b>
<i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>	<i>(Ký, họ tên)</i>

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Năm triệu đồng chẵn

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

*(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)*



Biểu 2.7: Trích trang Sổ Nhật ký chung

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số S03a - DNN**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

Năm 2022

Đơn vị tính: VNĐ

NT ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi SC	STT Dòng	TK đối ứng	Số phát sinh	
	SH	NT					Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
....	...	...	.....			...	.....	.....
10/01/2022	HĐGTGT 0000062	10/01	Bàn giao hàng gia công cho công ty TNHH Tam Việt			131 511 3331	72.875.000	66.250.000 6.625.000
15/01/2022	PT05/01	15/01	Thu tiền Công ty TNHH may xuất khẩu Tân Dương			111 511 3331	18.439.190	16.762.900 1.676.290
				...	...	...	....	....
20/01/2022	PT08/01	20/01	Rút TGNH nhập quỹ			111 112	20.000.000	20.000.000
			.....	...	...	...	....	....
21/01/2022	PC23/01	21/01	Chi TM mua VPP			642 133 111	745.455 74.545	820.000
			.....	...	...	...	....	....
15/02/2022	HĐGTGT 0000075	15/02	Bàn giao hàng gia công cho Công Ty CP May Đại Việt			131 511 3331	90.398.000	82.180.000 8.218.000
16/02/2022	PC20/02	16/02	Chi TM tạm ứng			141 111	5.000.000	5.000.000
			.....	...	...	...	....	....
28/02/2022	PC37/02	28/02	Chi TM mua xăng			154 133 111	13.961.818 1.396.182	15.358.000
			.....	...	....	...	....	....
			<b>Tổng phát sinh</b>				<b>29.405.542.376</b>	<b>29.405.542.376</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên,)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Người đại diện cho pháp luật**  
(Đóng dấu, Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu số 2.9: Trích trang Sổ Cái 111

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: S03b-DNN**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

**SỔ CÁI**

**Năm 2022**

**Tên tài khoản: tiền mặt**

**Số hiệu: 111**

NT ghi số	Chứng từ		Diễn Giải	Nhật ký chung		TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			<b>Số dư đầu Quý I/2022</b>				<b>19.182.520</b>	
4/1/2022	PT01/01	04/01	Thu tiền nợ Công Ty TNHH May mặc Even			131	18.500.000	
5/1/2022	PC01/01	05/01	Nộp tiền mặt ra ngân hàng			112		25.000.000
			.....			...	.....	.....
14/1/2022	PC17/01	14/01	Tạm ứng cho ông Long đi công tác			141		10.000.000
15/1/2022	PT05/01	15/01	Thu tiền Cty TNHH May xuất khẩu Tân Dương			511; 3331	18.439.190	
			.....			...	.....	.....
20/1/2022	PT08/01	20/01	Rút tiền nhập quỹ tiền mặt			112	20.000.000	
21/1/2022	PC23/01	21/01	Chi mua văn phòng phẩm			642; 133		820.000
			.....			.....	.....	.....
15/2/2022	PT11/02	15/02	Thu nợ Trường cấp 3 Ninh Giang			131	9.280.000	
16/2/2022	PC20/02	16/02	Chi tạm ứng cho ông Phúc đi công tác			141		5.000.000
			.....			.....	.....	.....
			<b>CPS Quý I/2022</b>				<b>1.425.773.400</b>	<b>1.260.476.025</b>
			<b>SD cuối Quý I/2022</b>				<b>184.479.895</b>	
			.....			.....	.....	.....

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Kế Toán Trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu số 2.9: Trích trang Sổ quỹ

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: S04a-DNN**

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**SỔ QUỸ TIỀN MẶT**

Loại quỹ: VNĐ

Đơn vị tính: VNĐ

NT ghi số	NT chứng từ	SH chứng từ		Diễn giải	Số tiền		
					Thu	Chi	Tồn
A	B	C	D	E	1	2	3
				<b>Tồn đầu T1/2022</b>			<b>19.182.520</b>
04/01/2022	04/01	PT01/01		Thu tiền nợ Công Ty TNHH May Mặc Even	18.500.000		37.682.520
05/01/2022	05/01		PC01/01	Nộp tiền mặt ra NH		25.000.000	12.682.520
				.....	.....	.....	.....
15/01/2022	15/01	PT05/01		Thu tiền Công Ty May xuất khẩu Tân Dương	18.439.190		78.120.780
				.....	.....	.....	.....
20/01/2022	20/01	PT08/01		Rút TGNH nhập quỹ	20.000.000		182.150.000
21/01/2022	21/01		PC23/01	Chi mua văn phòng phẩm theo HĐ 00000191		820.000	181.330.870
				.....	.....	.....	.....
16/02/2022	16/02		PC20/02	Chi tạm ứng cho ông Nguyễn Đức Phúc		5.000.000	67.450.660
17/02/2022	17/02	PT12/02		Thu hồi tạm ứng ông Long	1.500.000		
				.....	.....	.....	.....
28/02/2022	28/02		PC37/02	Chi mua xăng		15.358.000	68.950.660
28/02/2022	28/02	PT18/02		Thu tiền nợ Công ty CP Hải Giang	12.180.000		81.130.660
				.....	.....	.....	.....
				<b>CPS T2/2022</b>	<b>450.260.700</b>	<b>410.155.630</b>	<b>81.130.660</b>
				<b>Tồn cuối T2/2022</b>			
				.....	.....	.....	.....
				<b>CPS Quý I/2022</b>	<b>1.425.773.400</b>	<b>1.260.476.025</b>	
				<b>Tồn cuối T3/ 2022</b>			<b>184.479.895</b>
.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên,)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Người đại diện cho pháp luật**  
(Đóng dấu, Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn trích: Phòng kế toán công ty TNHH MTV DECHANG)

## ***2.2.2. Thực trạng công tác kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH MTV DECHANG***

Tại Công ty TNHH MTV DECHANG chỉ có TGNH là Việt Nam đồng và Công ty chỉ mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng Viettin Bank Hải Dương

### *2.2.2.1. Chứng từ sử dụng*

- Giấy báo nợ
- Giấy báo có
- Lệnh chi
- Hoá đơn GTGT.
- Chứng từ khác có liên quan

#### \* Cách lập lệnh chi:

- Lệnh chi do ngân hàng cung cấp cho doanh nghiệp, khi phát sinh giao dịch kế toán mang uỷ nhiệm chi có đầy đủ thông tin người trả tiền và người thụ hưởng ra ngân hàng. Ngân hàng căn cứ vào uỷ nhiệm chi này để trích từ tài khoản người mua sang tài khoản người bán (người thụ hưởng).
- Thông thường uỷ nhiệm chi sẽ có 4 liên trong đó.
  - Liên 1: Ngân hàng Viettin Bank giữ lại
  - Liên 2: Sau khi ngân hàng xác nhận, đóng dấu trả lại cho Doanh nghiệp giữ để kế toán làm căn cứ hạch toán.
  - Liên 3 và 4 gửi cho ngân hàng đối tác và khách hàng của Doanh nghiệp

### *2.2.2.2. Tài khoản sử dụng:*

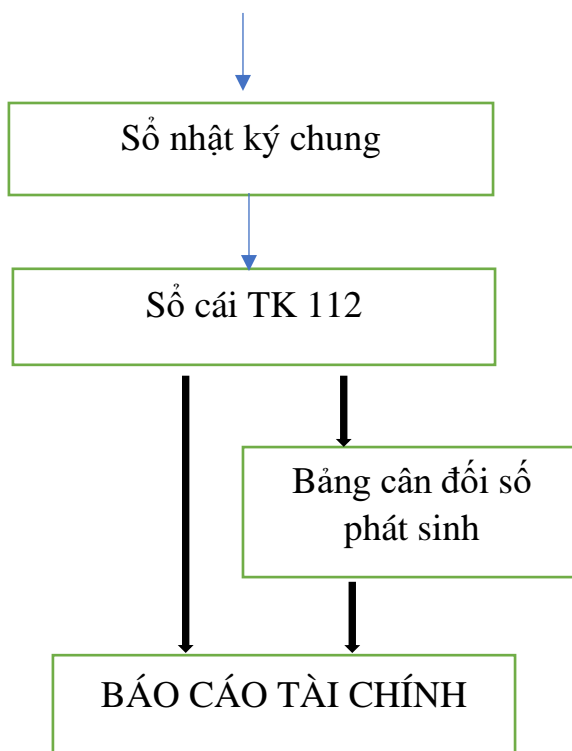
- TK 112: Tiền gửi ngân hàng.

### *2.2.2.3. Sổ sách kế toán sử dụng:*

- Sổ Nhật Ký Chung
- Sổ Cái TK 112

### *2.2.2.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại công ty TNHH MTV Dechang*

Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại công ty TNHH MTV Dechang theo sơ đồ 2.5:



Ghi chú: Ghi hàng ngày:  $\longrightarrow$

Ghi cuối tháng, định kỳ:  $\longrightarrow$

**Sơ đồ 2.5: Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại công ty TNHH MTV DECHANG**

**Ví dụ 4:** Ngày 02/12/2022, Công ty cổ phần Casla chuyển khoản trả tiền mua hàng theo HĐ GTGT số 0000069 ngày 30/11/2022, số tiền: 197.044.415 (giá bao gồm cả thuế GTGT 10%)

Căn cứ hoá đơn GTGT số 000069 (biểu số 2.10) và giấy báo có số 912 ngân hàng (biểu số 2.11), kế toán tiền hành ghi vào Sổ Nhật Ký chung (biểu 2.16) và căn cứ từ Sổ Nhật Ký chung ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số 2.17).

**Ví dụ 5:** Ngày 14/12/2022, Công ty chuyển khoản trả nợ cho Công ty CP kinh doanh xăng dầu và xây dựng Miền Bắc: 21.130.000 đồng theo HĐGTGT 0003777 ngày 05/12/2022.

- Căn cứ vào hoá đơn GTGT số 0003777 (biểu số 2.12), kế toán lập lệnh chi (biểu số 2.13) mang nộp Ngân hàng Viettin Bank. Ngân hàng chuyển tiền và gửi giấy Báo nợ (biểu 2.14) và mang nộp chi nhánh Ngân hàng Công Thương Hải Dương, Ngân hàng chuyển tiền theo lệnh chi và gửi cho Công Ty giấy Báo Nợ số 1.006 (Biểu 2.14). Căn cứ giấy Báo Nợ này kế toán tiến hành ghi Sổ Nhật Ký chung (biểu số 2.17) và căn cứ từ Sổ Nhật Ký chung ghi vào Sổ Cái TK 112 (biểu số 2.18).

**Ví dụ 6:** Ngày 16/12/2022, Kế toán rút tiền ngân hàng về nhập quỹ tiền mặt với số tiền 100.000.000đ.

- Kế toán lập phiếu thu số 15/12 (biểu số 2.15) và cùng với Giấy báo Nợ 1.012 (biểu số 2.16) kế toán tiến hành ghi Sổ Nhật Ký chung (biểu số 2.17) và từ sổ Nhật Ký Chung ghi vào sổ cái TK 112 (biểu số 2.18)

Biểu số 2.10: Hoá đơn GTGT số 0000069

<b>HOÁ ĐƠN</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
<b>GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Ký hiệu: HL/HP		
Liên 2: Giao cho khách hàng			Số 0000069		
Ngày 30 tháng 11 năm 2022					
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH MTV DECHANG</b>					
Mã số thuế: 0801300975					
Địa chỉ: đường 392 - Tế Cầu - Hồng Đức - Ninh Giang - Hải Dương					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: <b>Công Ty Cổ Phần CASLA</b>					
Mã số thuế: 0700807021					
Địa chỉ: Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, TP Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản			Số tài khoản:		
STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6
1	Gia công may áo khoác gió tháng 11 kèm theo bảng kê chi tiết				179.131.286
Cộng tiền hàng:					179.131.286
Thuế GTGT: 10%			Tiền thuế GTGT:		17.913.129
Tổng tiền phải thanh toán					197.044.415
Số tiền viết bằng chữ: Một trăm chín mươi bảy triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm mười lăm đồng					


Người mua hàng  
(ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng  
(ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị  
(ký, ghi rõ họ tên)

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu 2.11: Giấy báo có ngân hàng số 912

	<b>GIẤY BÁO CÓ</b> Ngày 02/12/2022	Số: 912 Mã GDV: BTTA Số GD: 00200 Giờ: 14:25:12
<b>Kính gửi: Công ty TNHH MTV DECHANG</b> Mã số thuế: <b>1000504898</b> Ngân hàng TMCP Công thương xin trân trọng thông báo tài khoản của Quý khách hàng đã được ghi Có với nội dung như sau: Số tài khoản ghi Có: 18002628341 Số tiền bằng số: 197.044.415 Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm chín mươi bảy triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm mười lăm đồng/</i> Nội dung: Công ty CP Casla thanh toán tiền theo HĐ 0000069 ngày 30 tháng 11 năm 2022		
<b>GIAO DỊCH VIÊN</b>		<b>KIỂM SOÁT</b>

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)



Biểu số 2.12: Hoá đơn GTGT số 0003777

<b>HOÁ ĐƠN</b>						Mẫu số:
<b>GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>						01/GTKT0/001
Ngày 05 tháng 12 năm 2022						Kí hiệu: MB/21E
						Số: 0003777
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty CP kinh doanh xăng dầu và xây dựng Miền Bắc</b>						
Mã số thuế: 10000215529						
Địa chỉ: Số 30 Lý Thường Kiệt xã Bồ Xuyên, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam						
Số tài khoản: 1160000018205 tại ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình						
Họ tên người mua:						
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH MTV DECHANG</b>						
Mã số thuế: 0801300975						
Địa chỉ: Đường 392 Tế Cầu – Hồng Đức – Ninh Giang – Hải Dương						
Hình thức thanh toán: Chuyển Khoản Số TK:						
STT	Tên hàng hoá dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Xăng Ron 95	Lít	1.000	19.209,09	19.209.090	
Cộng tiền hàng:						
Thuế suất GTGT: 10%				Tiền thuế GTGT: 1.920.910		
Tổng cộng tiền thanh toán: 21.130.000						
Số tiền bằng chữ: Hai mươi một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng chẵn/						
<b>Người mua hàng</b> (Ký, ghi rõ họ tên)			<b>Người bán hàng</b> (Ký, ghi rõ họ tên)			
<b>Được ký điện tử bởi</b> <b>CÔNG TY CP KINH DOANH XĂNG</b> <b>DẦU VÀ XÂY DỰNG MIỀN BẮC</b>						

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu 2.15: Phiếu thu 15/12

Đơn vị: Công ty TNHH MTV DECHANG  
Địa chỉ: Tế cầu-Hồng Đức-Ninh Giang-Hải Dương

**Mẫu số: 01 – TT**  
(Ban hành theo Thông tư số  
133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016  
của Bộ Tài Chính)

**PHIẾU THU**  
Ngày 16/12/2022

Quyển số: 12  
Số: PT15/12  
Nợ TK 111: 100.000.000  
Có TK 112: 100.000.000

Họ và tên người nộp tiền: Lê Thị Vân

Địa chỉ: Phòng kế toán – Công ty TNHH MTV DECHANG

Lý do nộp: Rút tiền gửi về nhập quỹ tiền mặt.

Số tiền: 100.000.000đ (Viết bằng chữ): Một trăm triệu đồng chẵn/

Kèm theo: 01 Chứng từ gốc

Ngày 16 tháng 12 năm 2022

<b>Giám đốc</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>Người nộp tiền</b>	<b>Người lập phiếu</b>	<b>Thủ quỹ</b>
-----------------	-----------------------	-----------------------	------------------------	----------------


Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Một trăm triệu đồng chẵn/

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

**Biểu 2.16: Giấy báo nợ 1.012**

	<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	
	Ngày 16/12/2022	Mã GDV: Mã KH: Số GD: 1.012
Kính gửi: <b>Công ty TNHH MTV DECHANG</b>		
Mã số thuế: 10005044898		
Hôm nay chúng tôi xin báo cáo ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:		
Số tài khoản ghi Nợ: 18002628341		
Số tiền bằng số: <b>100.000.000</b> đồng		
Số tiền bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn/		
Nội dung: Lê Thị Vân rút tiền gửi từ tài khoản Công ty về nhập quỹ tiền mặt		
<b>Giao dịch viên</b>		<b>Kiểm soát</b>

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

**Biểu số 2.13: Lệnh Chi 025**



**LỆNH CHI**  
Ngày 14/12/2022

Mã KH:  
Số GD: 025

Tên đơn vị trả tiền: Công ty TNHH MTV DECHANG

Số TK: 18002628341

Tại ngân hàng: Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Hải Dương

Số tiền bằng số: 21.130.000, đồng (Bằng chữ: Hai mươi một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng chẵn/

Tên đơn vị nhận tiền: Công ty kinh doanh xăng dầu và xây dựng Miền Bắc

Số TK: 1160000018205

Tại ngân hàng: Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương

Nội dung: Trả tiền Công ty kinh doanh xăng dầu và xây dựng Miền Bắc theo HĐ số 0003777 ngày 05 tháng 12 năm 2022

**Đơn vị trả tiền      Kế toán      Chủ tài khoản      Giao dịch viên      Kiểm soát**

*(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)*

**Biểu 2.17: Trích trang Sổ Nhật Ký chung**

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: S04a-DNN**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

Năm 2022

NT ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi SC	ST T Đò ng	TK ĐƯ	Số phát sinh	
	SH	N T					Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số trang trước chuyển sang				26.765.124.245	26.765.124.245
			.....					
2/12/2022	BC912	02/ 12	Thu tiền bán hàng Công ty Casla			112	197.044.415	
						131		197.044.415
			.....			...	.....	.....
14/12/2022	LC025	14/ 12	Chuyển tiền trả Công ty KD xăng dầu và XD Miền Bắc			133	1.920.910	.....
						154	19.209.090	.....
						112		21.130.000
15/12/2022	HĐ GTGT 000078	15/ 12	Bàn giao hàng gia công cho Công ty TNHH HUMITEX			131	119.075./000	
						511		108.250.000
						3331		10.825.000
...	...	...	.....			.....	.....	.....
16/12/2022	PT15/1 2 BN101 2	16/ 12	Rút tiền gửi nhập TM			111	100.000.000	
						112		100.000.000
			.....			.....	.....	.....
20/12/2022	LC030	20/ 12	Chuyển tiền trả CN Công ty CP Thương mại và Bảo Lâm			331 112	15.358.000	15.358.000
			<b>Cộng phát sinh năm</b>				<b>29.405.642.376</b>	<b>29.405.642.376</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên,)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Người đại diện cho pháp luật**  
(Đóng dấu, Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

Biểu 2.18: Trích trang Sổ Cái 112

**Công ty TNHH MTV DECHANG**

Thôn Tế Cầu- Hồng Đức, Ninh Giang,  
Hải Dương

**Mẫu số: S04a-DNN**

( Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính)

**SỔ CÁI**

Năm 2022

Tên tài khoản: **Tiền gửi ngân hàng – Số hiệu: 112**

NT Ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			<b>Số dư đầu Quý I/2022</b>				<b>372.672.357</b>	
02/12/2022	BC912	02/12	Thu tiền bán hàng cho Công ty CASLA			131	197.131.286	
09/12/2022	BC915	09/12	Công ty TNHH HUMITEX thanh toán tiền hàng			511; 3331	82.650.000	
14/12/2022	BN1.006 LC025	14/12	Chuyển tiền trả Công ty KD xăng dầu và XD Miền Bắc			154; 133		21.300.000
16/12/2022	BN1.012 PT15/12	16/12	Rút tiền gửi nhập TM			111		100.000.000
20/12/2022	BN1021 LC030	20/12	Chuyển tiền trả CN Công ty CP Thương mại và đầu tư Bảo Lâm tại Thái Bình			331		15.358.000
			<b>Cộng phát sinh năm 2022</b>				<b>8.784.135.376</b>	<b>8.184.245.102</b>
			<b>Số dư cuối năm</b>				<b>972.562.631</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên,)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Người đại diện cho pháp luật**  
(Đóng dấu, Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn trích: Phòng kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG)

### ***2.2.3. Thực trạng công tác kiểm kê quỹ tại Công ty TNHH MTV DECHANG***

Trong năm 2022, tại Công ty TNHH MTV DECHANG chưa thực hiện kiểm kê định kỳ quỹ tiền mặt.





### **CHƯƠNG 3:**

## **MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH MTV DECHANG**

Công ty TNHH MTV DECHANG được thành lập được hơn 10 năm đã từng bước khẳng định được vị thế của doanh nghiệp trong việc nhận gia công các sản phẩm may mặc tại Hải Dương. Để có được thành công như ngày hôm nay, công ty đã từng phải trải qua rất nhiều khó khăn, thử thách. Nhưng nhờ vào sự nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ cán bộ công nhân viên trong công ty, cũng như sự cố gắng tìm hiểu đáp ứng nhu cầu thị trường của đội ngũ quản lý, công ty đã ngày càng trở nên vững mạnh, đời sống nhân viên được nâng cao và góp phần không nhỏ vào Ngân sách Nhà nước.

Để có những thành tựu đó không thể kể đến sự đóng góp của bộ máy kế toán trong công ty. Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức hợp lý và hoạt động có nề nếp, khoa học. Mỗi người đều có nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng nhưng lại có mối quan hệ mật thiết với nhau về nghiệp vụ để đảm bảo số liệu hạch toán được kịp thời, chính xác và thông suốt. Đồng thời, các cán bộ kế toán nhiệt tình, tiếp cận nhanh chóng với chế độ kế toán hiện hành và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo trong nghiệp vụ mang lại hiệu quả cao trong công việc.

Công tác quản lý kinh doanh nói chung và công tác kế toán nói riêng không ngừng được củng cố và hoàn thiện, thực sự trở thành công cụ đắc lực phục vụ cho quá trình quản lý sản xuất kinh doanh của công ty. Bởi chỉ có quản lý tốt thì kinh doanh mới tốt, công tác kế toán có tốt thì thông tin kế toán mới đảm bảo được độ chính xác, đầy đủ, kịp thời phục vụ cho quản trị nội bộ cũng như làm cơ sở để đưa ra các chiến lược kinh doanh tối ưu.

Qua thời gian tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DECHANG, em nhận thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại công ty có những ưu và nhược điểm như sau:

### ***3.1.1. Những ưu điểm về công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DE CHANG***

#### ***❖ Về bộ máy kế toán***

Công ty tổ chức bộ máy kế toán tổ chức tương đối hoàn chỉnh và khoa học tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát tình hình tài chính trong việc đưa ra quyết định quản lý và chỉ đạo kinh doanh kịp thời của Ban giám đốc công ty, đồng thời tạo điều kiện cho công tác phân công lao động chuyên môn theo từng phần hành, nâng cao trình độ quản lý, nhiệm vụ, ý thức trách nhiệm của từng cán bộ kế toán công ty. Các phần hành kế toán được phân công tương đối rõ ràng và khoa học cho từng kế toán viên, có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các phần hành với nhau, đảm bảo tính thống nhất về phạm vi, phương pháp tính toán, ghi chép. Từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu, phát hiện kịp thời những sai sót, giúp Ban giám đốc đánh giá được hiệu quả kinh doanh trong kỳ, qua đó xác định được kết quả kinh doanh phù hợp với yêu cầu thị trường.

#### ***❖ Về hình thức kế toán***

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung. Đây là hình thức sổ kế toán đơn giản về quy trình hạch toán, không những giúp cho kế toán viên thuận tiện trong việc ghi chép, xử lý số liệu kế toán mà còn tiết kiệm thời gian, công sức và tạo điều kiện cho việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Cùng với sự hỗ trợ của máy vi tính, việc ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm được thời gian và công sức.

#### ***❖ Về chứng từ kế toán sử dụng***

Công ty sử dụng đúng chứng từ theo Chế độ kế toán Doanh nghiệp ban hành theo TT số 133/2016TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu được phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng và dễ hiểu. Chứng từ được lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra, thanh tra.

#### ***❖ Về sổ sách và tài khoản kế toán sử dụng***

Sổ sách kế toán của công ty được lập rõ ràng, chính xác theo mẫu hướng dẫn của Nhà nước. Không chỉ cứng nhắc theo các mẫu sổ kế toán được quy định, kế toán công ty còn sáng tạo lập ra những sổ kế toán phù hợp với đặc điểm kinh doanh, tình hình thực tế và yêu cầu quản lý của công ty nhưng vẫn tuân thủ theo đúng quy định, phản ánh chính xác, minh bạch các nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh, tăng hiệu quả giám sát và đối chiếu.

Công ty đã xây dựng hệ thống tài khoản khá chi tiết, cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng hạch toán của công ty, tạo điều kiện cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế. Hệ thống tài khoản áp dụng để theo dõi biến động của vốn bằng tiền hoàn toàn tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán do Nhà nước ban hành.

❖ *Về hạch toán kế toán*

Hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng chế độ kế toán và các nghiệp vụ này được ghi theo trình tự thời gian rất hợp lý thuận tiện cho việc theo dõi.

Hạch toán tiền mặt: việc lập sổ quỹ tiền mặt được căn cứ trực tiếp vào các phiếu thu, phiếu chi hàng ngày giúp cho việc quản lý tiền mặt được hiệu quả. Kế toán có thể đối chiếu các số liệu này với sổ quỹ một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng, chính xác, giúp phát hiện được những chênh lệch, tìm ra được nguyên nhân và kiến nghị những biện pháp xử lý kịp thời.

Hạch toán tiền gửi ngân hàng: việc lập sổ tiền gửi ngân hàng căn cứ vào giấy báo nợ, giấy báo có cũng giúp cho kế toán tiện việc theo dõi, quản lý lượng tiền gửi một cách tốt hơn.

❖ *Về việc lập và nộp báo cáo tài chính*

Công ty thực hiện theo đúng chế độ quy định. Các báo cáo tài chính được nộp cho cơ quan thuế, ngân hàng theo đúng thời gian quy định. Công ty còn lập các báo cáo quản trị theo yêu cầu quản lý giúp cho Ban giám đốc công ty có thể đưa ra quyết định kịp thời, chính xác.

**3.1.2. Những hạn chế trong công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV DECHANG**

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty cũng có những mặt hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc. Vì vậy cần phải phân tích những mặt hạn chế để có thể đưa ra những giải pháp khắc phục, giúp cho công việc đạt hiệu quả cao hơn.

❖ *Về việc thanh toán không dùng tiền mặt*

Công ty không sử dụng một cách triệt để việc thanh toán qua ngân hàng, có nhiều khoản tiền được thực hiện tại quỹ mặc dù có thể chuyển khoản, điều này ảnh hưởng đến vấn đề an toàn tiền quỹ của công ty, dễ xảy ra mất mát.

❖ *Kế toán không tiến hành kiểm kê quỹ định kỳ*

Lượng tiền mặt hàng ngày của công ty giao dịch là tương đối lớn, việc kiểm tra định kỳ quỹ tiền mặt sẽ hạn chế được những sai sót nhầm lẫn hoặc các hành vi gian lận trong quản lý quỹ tiền mặt nhưng kế toán không tiến hành kiểm kê định kỳ. Do đó không xác định được số chênh lệch giữa tiền tồn quỹ thực tế với số quỹ để từ đó tăng cường quản lý và làm cơ sở quy trách nhiệm vật chất, ghi sổ kế toán chênh lệch.

❖ *Về việc hiện đại hóa công tác kế toán*

Hiện nay, công ty chưa sử dụng phần mềm kế toán để phục vụ công tác kế toán nên chưa thực sự phát huy hết vai trò của máy tính trong công tác hạch toán kế toán. Việc chỉ áp dụng kế toán thủ công làm tăng thêm thời gian ghi chép, tổng hợp số liệu và chuyển số. Nhất là vào cuối kỳ kế toán, khối lượng công việc nhiều rất dễ dẫn đến sai sót. Vì vậy, việc sử dụng phần mềm kế toán không những giảm nhẹ được áp lực và khối lượng công việc mà còn đem lại hiệu quả công việc cao hơn.

### **3.2. Một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV DE CHANG**

Việc nâng cao hiệu quả vốn bằng tiền chính là một trong các biện pháp tích cực nhằm phát triển hoạt động kinh doanh của công ty. Để thực hiện tốt hơn nữa việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền không những cần phát huy những điểm mạnh mà còn phải hạn chế những tồn tại để từng bước hoàn thiện công tác

kế toán nói chung và công tác vốn bằng tiền nói riêng nhằm giúp việc kinh doanh đạt hiệu quả tốt hơn.

Qua thời gian thực tập tại công ty, căn cứ vào những tồn tại và khó khăn hiện nay trong công tác tổ chức kế toán, căn cứ vào quy định của Nhà nước và Bộ tài chính kết hợp với những lý luận đã được học tại trường, em xin nêu ra một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại công ty như sau:

### ***3.2.1. Ý kiến thứ nhất: Công ty nên thực hiện thanh toán qua ngân hàng theo quy định***

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, với những khoản tiền lớn hơn 20.000.000, doanh nghiệp nên thanh toán qua hệ thống Ngân hàng. Bởi việc thanh toán các khoản tiền lớn qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp, cá nhân đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình thanh toán.

- Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền.

- Bên cạnh đó, việc trả lương cho cán bộ công nhân viên theo hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hiện nay không còn phù hợp nữa. Do vậy Công ty nên tạo tài khoản riêng cho mỗi người lao động, hàng tháng tiến hành việc trả lương theo hình thức thanh toán thông qua thẻ ATM. Việc này sẽ làm giảm áp lực công việc cho Thủ quỹ, tránh những sai sót nhầm lẫn trong quá trình trả lương lại không tồn một khoản tiền quá lớn tại quỹ.

### **3.2.2. Ý kiến thứ 2: Công ty nên thực hiện kiểm kê quỹ định kỳ và đột xuất**

- Việc thực hiện kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc định kỳ giúp công ty xác định được lượng tiền tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác quản lý quỹ và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ, phải lập ban kiểm kê quỹ.

- Trước khi kiểm kê quỹ, Thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tịnh số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết.

- Việc kiểm kê quỹ phải được tiến hành định kỳ cuối tháng, cuối quý, cuối năm, khi cần thiết có thể kiểm kê đột xuất hoặc khi bàn giao quỹ và phải lập Bảng kiểm kê quỹ dùng cho VNĐ theo mẫu số 08a-TT (Ban thành theo TT 133/2016/TT – BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC). Biên bản kiểm kê quỹ gồm hai bản, một bản lưu ở quỹ, một bản lưu ở kế toán thanh toán.

- Sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ (**Biểu 3.1**)

- Vận dụng kiểm kê quỹ cuối năm 2022 tại Công ty TNHH MTV DECHANG (biểu 3.2)

**Biểu 3.1: Mẫu bảng kiểm kê quỹ**

Đơn vị:.....

**Mẫu số: 08a – TT**

(Ban hành theo TT số: 133/2016 TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

**BẢNG KIỂM KÊ QUỸ  
(Dùng cho VNĐ)**

Số:.....

Hôm nay, vào.....giờ.....tháng.....năm.....

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà:.....Đại diện kế toán

Ông/Bà:.....Đại diện thủ quỹ

Ông/Bà:.....Đại diện

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:	x	.....
II	Số kiểm kê thực tế	x	.....
1	Trong đó:		
2	Loại	.....	.....
3	Loại	.....	.....
4	Loại	.....	.....
5	....	.....	.....
III	Chênh lệch (III =I – II)	x	.....

Lý do: + Thừa.....

+Thiếu.....

Kết luận sau khi kiểm kêquỹ:.....

**Kế toán trưởng**

**Thủ quỹ**

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê  
quỹ**

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

Đơn vị: Công ty TNHH MTV  
DECHANG

Mẫu số: 08a – TT  
(Ban hành theo TT số: 133/2016 TT-BTC ngày  
26/08/2016 của Bộ Tài chính)

**BẢNG KIỂM KÊ QUỸ**  
(Dùng cho VNĐ)

Số: 01 KKQ - VNĐ

Hôm nay, vào 17 giờ 00 ngày 31 tháng 12 năm 2022

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: Nguyễn Thị Lan

Đại diện kế toán

Ông/Bà: Phạm Hồng Ngọc

Đại diện thủ quỹ

Ông/Bà: Trần Lan Anh

Đại diện Kế Toán trưởng

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
<b>I</b>	<b>Số dư theo sổ quỹ:</b>	<b>x</b>	<b>184.479.895</b>
<b>II</b>	<b>Số kiểm kê thực tế</b>	<b>x</b>	<b>184.480.000</b>
1	Trong đó: loại 500.000	250	125.000.000
2	loại 200.000	113	22.600.000
3	loại 100.000	150	15.000.000
4	loại 50.000	410	20.500.000
5	loại 20.000	56	1.120.000
6	loại 10.000	19	190.000
7	Loại 5.000	10	50.000
8	Loại 2.000	4	8.000
9	Loại 1.000	12	12.000
<b>III</b>	<b>Chênh lệch (III = I – II)</b>	<b>x</b>	<b>(105)</b>

Lý do: + Thừa: Thừa 105đ do tiền lẻ

Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: phát hiện số kiểm kê thực tế **chênh lệch thấp hơn** số theo sổ quỹ số tiền: 105đ (bằng chữ: Một trăm lẻ năm đồng/.)

**Kế toán trưởng**

**Thủ quỹ**

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê  
quỹ**

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)



### ***3.2.3. Ý kiến thứ ba: Công ty nên ứng dụng kế toán máy***

Mặc dù công tác kế toán hiện nay tại Công ty đã có sự hỗ trợ của tin học qua chương trình Microsoft Excel, song đối với công tác kế toán thì đây chưa phải là giải pháp mang lại hiệu quả tối ưu nhất. Cùng với sự phát triển ngày càng cao của khoa học kỹ thuật, xu hướng phát triển nhanh chóng trên toàn thế giới, thì việc áp dụng công nghệ thông tin vào kế toán là rất cần thiết.

Mặt khác công tác kế toán thủ công đòi hỏi cần nhiều nhân sự làm kế toán trong khi phần mềm kế toán do tự động hóa hoàn toàn các công đoạn tính toán, lưu trữ, tìm kiếm và kết xuất báo cáo nên tiết kiệm được nhân sự và thời gian, chính điều này đã góp phần tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

Với quy mô của Công ty TNHH Thương mại Dệt may Hùng Lực như hiện nay thì em xin được giới thiệu một số phần mềm kế toán khá phổ biến, phù hợp với doanh nghiệp. Sau đây là một số phần mềm phổ biến hiện nay:

#### **a) Phần mềm kế toán MISA (Phiên bản MISA SME.NET 2022)**

Phần mềm kế toán MISA SME.NET 2022 được thiết kế dành cho tất cả các doanh nghiệp hoạt động trong mọi lĩnh vực ngành nghề với mục tiêu giúp doanh nghiệp không cần đầu tư nhiều chi phí, không cần hiểu biết nhiều về tin học và kế toán mà vẫn có thể sở hữu và làm chủ được hệ thống phần mềm kế toán, quản lý mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh của mình.

Ngày 5/11/2021, MISA cho ra mắt phiên bản mới phần mềm kế toán MISA SME. 2022 được cải tiến, bổ sung nhiều tính năng vượt trội giúp cho công tác kế toán trở nên tiện, nhanh và dễ sử dụng hơn. Phần mềm có tích hợp với phần mềm hóa đơn điện tử mới nhất theo quy định của Bộ Tài Chính giúp người dùng có thể xuất hóa đơn trực tiếp trên phần mềm.

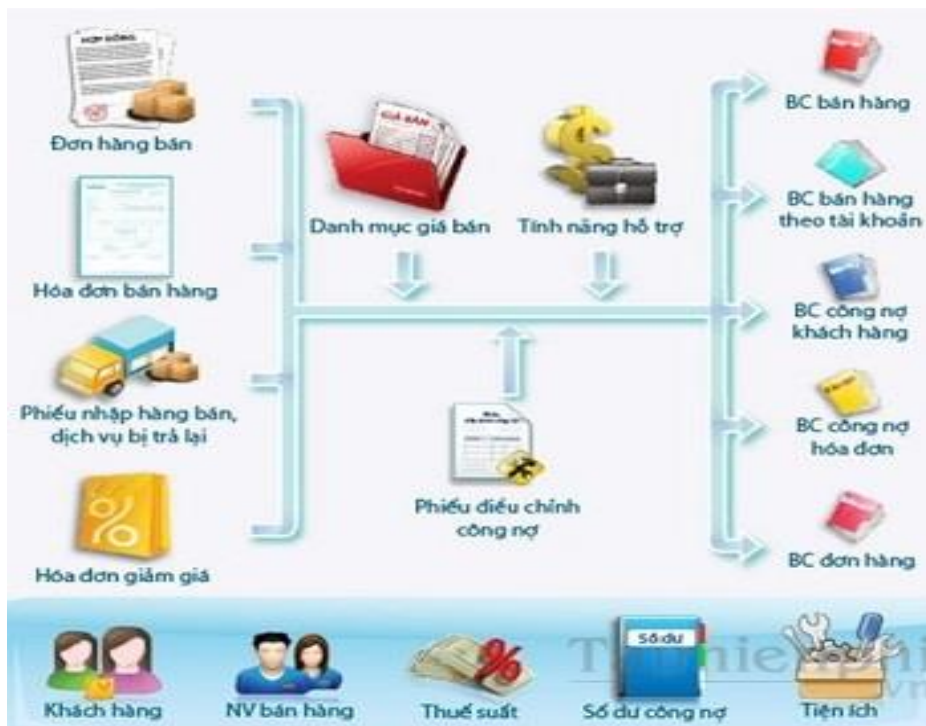
***Dưới đây là hình ảnh giao diện phần mềm kế toán MISA SME.NET 2022***



### b) Phần mềm kế toán FAST ACCOUNTING

Fast accounting (phiên bản 11.0) là phần mềm kế toán được thiết kế dành cho các doanh nghiệp.

*Dưới đây là hình ảnh giao diện phần mềm kế toán Fast accounting (phiên bản 11.0)*



### c) Phần mềm kế toán 3Tsoft

Để thuận lợi nhất cho Doanh nghiệp sử dụng, 3TSoft không tách phân hệ riêng theo từng phiên bản mà hoàn thiện đủ 8 phân hệ kế toán:

1	Kế toán tiền mặt - tiền gửi	5	Kế toán sản xuất giá thành
2	Kế toán vật tư hàng hóa	6	Kế toán tổng hợp
3	Kế toán tài sản, công cụ chi phí	7	Quản lý kho
4	Kế toán công trình	8	Quản trị hệ thống

- Doanh nghiệp có thể tùy mục đích quản lý mà vận dụng, không gây khó khăn khi xác định phần hành để đăng ký lúc mua rồi lại phải bổ sung thay đổi khi phát triển mở rộng kinh doanh lĩnh vực mới.
- Các phần hành kế toán đều được xây dựng chi tiết đáp ứng theo dõi đa dạng thông tin kế toán phục vụ mục đích kế toán, quản trị.
- Chính vì vậy 3TSoft phù hợp với mọi loại hình Doanh nghiệp Thương mại, Dịch vụ, Sản xuất, Xây dựng....

*Dưới đây là hình ảnh giao diện phần mềm kế toán 3Tsoft*



Theo em, công ty nên lựa chọn áp dụng phần mềm kế toán MISA SME.NET 2022 vì phần mềm Misa là một trong những phần mềm kế toán doanh nghiệp được tin dùng nhất hiện nay. Nó cung cấp mọi góc nhìn về tình hình tài chính

doanh nghiệp. MISA nổi bật với các tính năng như nhập liệu tự động, kiểm soát tình hợp lệ từ các giao dịch ngân hàng, hóa đơn, mã số thuế. Đây được đánh giá là phần mềm đơn giản nhưng lại vô cùng

## KẾT LUẬN

Khóa luận: “Hoàn thiện tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV Dechang” đã đề cập được những vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản như sau:

- **Về mặt lý luận:** Đưa ra những vấn đề tổng quan về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp, nhiệm vụ của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp theo Thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính, các hình thức ghi sổ trong doanh nghiệp.

- **Về mặt thực tiễn:**

Phản ánh thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV Dechang với tài liệu về các số liệu năm 2022.

Sau khi đánh giá những ưu điểm, hạn chế trong công tác Kế toán nói chung và công tác Kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty TNHH MTV DECHANG đề tài đã đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH MTV Dechang như sau:

- Công ty nên thực hiện thanh toán qua ngân hàng theo quy định
- Công ty nên thực hiện kiểm kê quỹ định kỳ và đột xuất
- Công ty nên ứng dụng kế toán máy

Tuy nhiên, với thời gian và kiến thức còn hạn chế nên không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, em rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy (cô) giáo và các anh chị Phòng Kế toán Công ty TNHH MTV DECHANG để khóa luận của em được hoàn thiện hơn. Em xin chân thành cảm ơn ban lãnh đạo, các anh chị Phòng Kế toán của Công ty TNHH MTV DECHANG đã tạo điều kiện trong quá trình thực tập cũng như sự hướng dẫn tận tình của ThS. Nguyễn Thị Mai Linh để em có thể hoàn thành bài khóa luận này.

## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ tài chính (2009), Chế độ kế toán doanh nghiệp quyền 1 Hệ thống tài khoản kế toán, Nhà xuất bản Tài chính.
2. Bộ tài chính (2009), Chế độ kế toán doanh nghiệp quyền 2 Báo cáo tài chính, chứng từ, sổ sách kế toán và sơ đồ kế toán, Nhà xuất bản Tài chính.
3. Công ty Cổ phần Anh Linh (2022), Sổ sách kế toán Công ty.
4. Các tài liệu khác trên mạng.
5. Thông tư 133/2016/TT (2016), Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Bộ tài chính